ཨཱ།། །འཕགས་མ་སྒྲོལ་མ་ཡིད་བཞིན་འཁོར་ལོའི་ཚེ་སྒྲུབ་མཆོག་འཆི་མེད་ཞུས་ཐིག་བཞུགས་སོ།།

GIỌT BẤT TỬ TUYỆT VỜI:

PHÁP HÀNH TRÌ MẠN ĐÀ LA TRƯỜNG THỌ CỦA ĐỨC TARA BẠCH QUAN ÂM

White Tara

༄༅།། །འཕགས་མ་སྒྲོ་མ་ཡིད་བཞིན་འཁོར་ལོའི་ཚེ་སྒྲུབ་མཎྜལ་འཆི་མེད་ཞུན་ཐིག་བཞུགས་སོ།།

GIỌT BẤT TỬ TUYỆT VỜI:

PHÁP HÀNH TRÌ MẠN ĐÀ LA TRƯỜNG THỌ CỦA ĐỨC TARA BẠCH QUAN ÂM

MỤC LỤC

PHÁT KHỞI BỒ ĐỀ TÂM 3
QUY Y VÀ BỒ ĐỀ TÂM 5
TỨ VÔ LƯỢNG TÂM 6
THỈNH NGUYỆN GIA TRÌ TỪ ĐỨC KIM CANG TRÌ 7
THẤT CHI NGUYỆN 8
GIỌT BẤT TỬ TUYỆT VỜI: PHÁP HÀNH TRÌ MẠN ĐÀ LA TRƯỜNG THỌ CỦA ĐỨC TARA BẠCH QUAN ÂM 10
HỒI HƯỚNG 40
NGUYỆN TRƯỜNG THỌ ĐỨC ĐẠT LAI LẠT MA TENZIN GYATSO THỨ XIV 64
NGUYỆN TRƯỜNG THỌ DRIKUNG H.H. KYABGON CHETSANG RINPOCHE 65
NGUYỆN TRƯỜNG THỌ DRIKUNG H.H. KYABGON CHUNGSANG RINPOCHE 66
NGUYỆN TRƯỜNG THỌ KYABJE GARCHEN TRIPTRUL RINPOCHE 67
BÀI NGUYỆN CHO DÒNG TRUYỀN THỪA DRIKUNG DO MIPHAM BIÊN SOẠN 71

PHÁT KHỞI BỒ ĐỀ TÂM

བདག་ལ་སྡང་བར་བྱེད་པའི་དགྲ། གནོད་པར་བྱེད་པའི་བགེགས།

DAG LA DANG WAR JE PEY DRA / NÖ PAR JE PEY GEG / THAR PA DANG THAM CHE KHYEN PAR BAR DU CHÖ PAR

Tất cả chúng sinh - mẹ hiền, vô lượng như hư không, nhất là những vị thù ghét con, những vị hãm hại con,

།ཐར་པ་དང་ཐམས་ཅད་མཁྱེན་པའི་བར་དུ་གཅོད་པར་བྱེད་པ་ཐམས་ཅད་ཀྱི་གཙོ་བྱས་པའི་མ་ནམ་མཁའ་

JE PA THAM CHE KYI TSO JE PEY/ MA NAM KHA DANG NYAM PEY SEM CHEN THAM CHE DE WA DANG DEN

cùng những vị gây chướng ngại trên con đuờng tu đến giải thoát và toàn giác của con; nguyện cầu cho họ

དང་མཉམ་པའི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་བདེ་བ་དང་ལྡན། སྡུག་བསྔལ་དང་བྲལ།
མྱུར་དུ་བླ་ན་མེད་པ་ཡང་དགཔར་རྫོགས་པའི་བྱང་ཆུབ་རིན་པོ་ཆེ་ཐོབ་པར་བྱ།།

DUG NGEL DANG DREL / NYUR DU LA NA ME PA YANG DAG PAR DZOG PEY JANG CHUB RINPOCHE THOB PAR JA/

trải nghiệm hạnh phúc và xa lìa khổ đau. Con sẽ nhanh chóng an lập họ trong trạng thái Phật quả toàn hảo, trân quý và vô song.

དེའི་ཚེད་དུ་སངས་མ་རྒྱས་ཀྱི་བར་དུ་ལུས་ངག་ཡིད་གསུམ་དགེ་བ་ལ་བཀོལ།

DEY CHE DU SANG MA GYE KYI BAR DU LÜ NGAG YI SUM GE WA LA KÖL /

Do đó, từ nay cho đến khi đạt được giác ngộ, con nguyện thực hành thiện hạnh với cả thân, khẩu và ý.

མ་ཤིའི་བར་དུ་ལུས་ངག་ཡིད་གསུམ་དགེ་བ་ལ་བཀོལ།

MA SHI BAR DU LÜ NGAG YI SUM GE WA LA KÖL /

Từ nay cho đến ngày lìa đời, con nguyện thực hành thiện hạnh với cả thân, khẩu và ý.

དུས་དེ་རིང་ནས་བརྩང་སྟེ་ཉི་མ་སང་ད་ཙམ་གྱི་བར་དུ་ལུས་ངག་ཡིད་གསུམ་དགེ་བ་ལ་བཀོལ།།

DÜ DE RING NE ZUNG TE NYI MA SANG DA TSAM GYI BAR DU LÜ NGAG YI SUM GE WA LA KÖL /

Từ bây giờ cho đến cùng thời khắc này ngày mai, con nguyện thực hành thiện hạnh với cả thân, khẩu và ý.

QUY Y VÀ BỒ ĐỀ TÂM

།སངས་རྒྱས་ཆོས་དང་ཚོགས་ཀྱི་མཆོག་རྣམས་ལ། །བྱང་ཆུབ་བར་དུ་བདག་ནི་སྐྱབས་སུ་མཆི།

SANG-GYAY CHO DANG TSOG KYI CHOG NAM LA/ CHANG CHUB BARDU DAG-NI KYAB-SU CHI/

Cho đến khi đạt được giác ngộ, con nguyện quy y Phật, Pháp và Tăng bảo tối thắng.

།བདག་གིས་སྦྱིན་སོགས་བགྱིས་པའི་བསོད་ནམས་ཀྱིས། །འགྲོ་ལ་ཕན་ཕྱིར་སངས་རྒྱས་འགྲུབ་པར་ཤོག།

DAG-GI JYIN-SOK GYI PAY SO-NAM KYI/ DRO-LA PEN-CHIR SANG-GYAY DRUB-PAR SHOG/

Qua công đức bố thí cùng các thiện hạnh khác, nguyện cho con viên thành Phật quả vì lợi lạc của mọi chúng sinh.

[Tụng 3 lần] ཞེས་ལན་གསུམ།

TỨ VÔ LƯỢNG TÂM

མ་ནམ་མཁའ་དང་མཉམ་པའི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་བདེ་བ་དང་བདེ་བའི་རྒྱུ་དང་ལྡན་པར་གྱུར་ཅིག

MA NAM-KHA DANG-NYAM-PAY SEM-CHEN TAM-CHAY DE-WA DANG DE-WAY GYU-DANG DEN-PAR GYUR CHIK/

Nguyện cho tất cả chúng sinh – mẹ hiền, vô lượng như hư không, có được hạnh phúc và nhân hạnh phúc.

སྡུག་བསྔལ་དང་སྡུག་བསྔལ་གྱི་རྒྱུ་དང་བྲལ་བར་གྱུར་ཅིག སྡུག་བསྔལ་མེད་པའི་བདེ་བ་དང་མི་བྲལ་བར་གྱུར་ཅིག

DUG-NGAL DANG DUG-NGAL GYI GYU DANG DRAL-WAR GYUR CHIK/ DUG-NGAL ME-PAY DE-WA DANG MI DRAL-WAR GYUR CHIK/

Nguyện cho họ được giải thoát khỏi khổ đau và nhân khổ đau.
Nguyện cho họ không bao giờ xa lìa hạnh phúc, không nhuốm ưu phiền.

ཉེ་རིང་ཆགས་སྡང་གཉིས་དང་བྲལ་བའི་བཏང་སྙོམས་ལ་གནས་པར་གྱུར་ཅིག།

NYE-RING CHAK-DANG NYI-DANG DRAL-WAY TANG NYOM-LA NE-PAR GYU CHIK/

Nguyện cho họ an trú được trong trạng thái bình đẳng, không tham luyến hay ghét bỏ.

[Tụng 3 lần] ཞེས་ལན་གསུམ།

THỈNH NGUYỆN GIA TRÌ TỪ ĐỨC KIM CANG TRÌ

རྡོ་རྗེ་འཆང་དབང་ཏི་ལ་ན་རོ་དང་། །མར་མི་དྭགས་པོ་ཕག་གྲུ་འཇིག་རྟེན་མགོན།

DORJE CHANG WANG TI LE NA RO DANG/ MAR ME DAG POPAG DRU JIG TEN GON/

Con khấn cầu đức Kim Cang Trì vĩ đại, đức Tilopa, đức Naropa, đức Marpa, đức Milarepa, đức Gampopa, đức Phagmodrukpa, và Pháp vương Jigten Sumgon.

།བཀའ་དྲིན་གསུམ་ལྡན་རྩ་བའི་བླ་མའི་ཞབས། །རྩ་བརྒྱུད་བླ་མ་ཡི་དམ་ཆོས་སྐྱོང་ལ། །གསོལ་བ་འདེབས་སོ་བདག་རྒྱུད་བྱིན་གྱིས་ཟློས།།

KA DRIN SUM DEN TSA WÜ LAME SHAB/ TSA GYUR LA MA YIDAM CHO SUNG LA/ SOL WA DEB SO DAG JU JEN GYI LOB/

Dưới chân đấng Bổn sư, vốn là người vẹn toàn ba hành động từ ái, cùng tất cả các Đại sư và Đạo sư gốc của dòng truyền thừa, các vị Bổn tôn và Hộ Pháp; nguyện cho gia lực diệu kỳ của chư vị thấm nhuần tâm thức con.

THẤT CHI NGUYỆN

།ཕྱག་འཚལ་བ་དང་མཆོད་ཅིང་བཤགས་པ་དང་། །རྗེས་སུ་ཡི་རང་བསྐུལ་ཞིང་གསོལ་བ་ཡིས།

CHAG-TSAL WA-DANG CHO-CHING SHAG PA DANG/ JE-SU YI-RANG KUL-ZHING SO-WA YI

**Mảy may công đức đã tích tụ được qua công phu lễ lạy, cúng dường, sám hối,
tùy hỷ, thỉnh pháp và thỉnh cầu [Phật trụ thế]**

།དགེ་བ་ཆུང་ཟད་བདག་གིས་ཅི་བསགས་པ། །ཐམས་ཅད་རྫོགས་པའི་བྱང་ཆུབ་ཕྱིར་བསྔོའོ།

GE-WA CHUNG-ZAY DAG-GYE CHI-SAG PA/ THAM-CHAD DZOG PAY CHANG CHUB CHIR-NGO-WO

con xin hồi hướng toàn bộ, vì mục đích giác ngộ của toàn thể chúng sinh.

White Tara

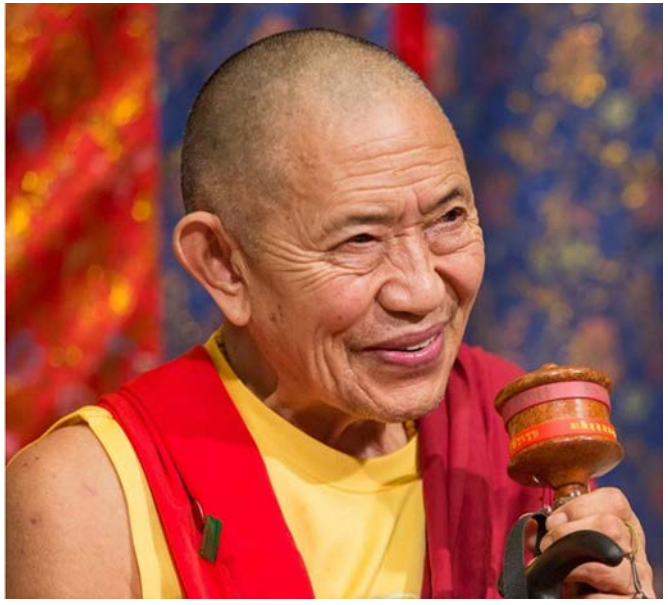

Kyabje Garchen Triptrul Rinpoche

GIỌT BẤT TỬ TUYỆT VỜI

PHÁP HÀNH TRÌ MẠN ĐÀ LA TRƯỜNG THỌ CỦA ĐỨC TARA BẠCH QUAN ÂM

༄། གནས་ཡིད་དང་མཐུན་པ་སྟེ་ཨུཏྤལ་ཡི་ཚལ་རྒྱས་པའི་ངོགས་སུ་སྐུ་རྟེན་བྱིན་ལྡན་མཆོད་རྫས་གང་འཛོམས། ཤེལ་བུམ་བདུད་རྩི་འི་སྐངས་བ། ཨུཏྤལ་དང་ཤེལ་ཕྲེང་མ་ལ་སོགས་འདུ་བྱས་ལ།

Tại một khung cảnh thích hợp, chẳng hạn như một triền đồi xanh ngát hoa phù dung dại [1]*, hãy sửa soạn các phẩm vật cúng dường đặt trước một tôn tượng hay linh ảnh của đức Quan Âm (Tara). Sau khi đã gom góp được đầy đủ các phẩm vật cúng dường, chẳng hạn như bình tịnh thủy, chuỗi tràng hạt pha lê, hoa phù dung dại, mạn đà la, và thêm những thứ khác, hãy hành trì như sau:*

ནོ་མོ་སངས་རྒྱས་ཆོས་ཚོགས་ཀུན་དངོས་བཅོམ་ལྡན་མར། །བདག་འགྲོ་སྐྱབས་མཆི་བྱང་ཆུབ་སེམས་བསྐྱེད་དོ། །ཞེས་ལན་གསུམ།

NAMO SANG GYE CHÖ TSHOG KÜN NGÖ CHOM DEN MAR/ DAD DRO KYAB CHI JANG CHUB SEM KYE DO

Nam mô. Nương nơi đức Quan Âm toàn thắng, vi diệu, hiện thân của Phật, Pháp và Tăng; con và chúng sinh lang thang xin quy y và phát khởi tâm giác ngộ *(Tụng câu này 3 lần)*

Tụng 2 câu dưới đây một lần để tịnh hoá bánh cúng torma:

གཏོར་མ་ ཨོཾ་ཨ་བཱགྷནྣ་ཏ་ཀྲིཏྟ་ཧཱུྃ་ཕཊ། ཀྱིས་བསང་། ཨོཾ་སྭ་བྷཱ་ཝ་ཤུདྡྷ་ས་རྦ་དྷརྨ་སྭ་བྷཱ་ཝ་ཤུདྡྷོ་ཧཾ། གྱིས་སྦྱང་།

OM A BIGHANAN TA KRITTA HUM PHAT OM SVABHAVA SHUDDHA SARVA DHARMA SVABHAVA SHUDDHO HAM

རིན་ཆེན་སྣོད་དུ་གཏོར་མ་འདོད་ཡོན་སྤྲིན། ཕྱོགས་སྐྱོང་གནས་གཞི་ལན་ཆགས་འབྱུང་པོར་བསྔོ།
།གནོད་སེམས་སྤོངས་ལ་ཕན་བདེ་བསྒྲུབས་པར་རིགས། བྷུ་ཏ་ག་ཙྪ།

RIN CHEN NÖ DU TOR MA DÖ YÖN TRIN/ CHOG KYONG NE ZHI LEN CHAG JUNG POR NGO/
NÖ SEM PONG LA PHEN DE DRUB PAR RIG/ BHUTA GACCHA

Giữa chiếc bình tịnh thuỷ nạm ngọc, bánh cúng *torma* hiện ra, như những đám mây cuồn cuộn của diệu dục. Con xin chuyển phẩm vật này đến chư vị thủ hộ ở bốn phương, đến chư vị gia thần, địa thần, những vong linh ác dữ, là các oan gia. Hãy buông bỏ ý định ác hại; hãy làm điều đúng đắn là thành tựu phúc lạc cho chúng sinh!

Bhuta gaccha!

རང་ཉིད་འཕགས་མར་གསལ་བའི་ཐུགས་ཀའི་འོད། །ཕྱོགས་བཅུར་འཕྲོས་པས་སྲུང་འཁོར་གཞོམ་མེད་གྱུར། བ་ཛྲ་ར་ཀྵ་ར་ཀྵ།

RANG NYI PHAG MAR SAL WE THUG KE Ö/ CHOG CHUR TRÖ PE SUNG KHOR ZHOM ME GYUR/ VAJRA RAKSHA RAKSHA

Con hoá hiện thành đức Quan Âm tôn quý, nơi tâm điểm phóng toả ánh sáng khắp mười phương, [ánh sáng ấy] trở thành một khối thiên thể che chở độ trì không gì huỷ hoại được[2]. Vajra Raksa Raksa!

སླར་ཡང་འོད་དཀར་ཕྱོགས་བཅུའི་ཞིང་དུ་འཕྲོས། །བཅོམ་ལྡན་འདས་མ་རྒྱལ་སྲས་སྤྱན་དྲངས་གྱུར།

HLAR YANG Ö KAR CHOG CHÜI ZHING DU TRÖ/ CHOM DEN DE MA GYAL SE CHEN DRANG GYUR

Một lần nữa, ánh sáng màu trắng chói lòa phóng toả đến các quốc độ của mười phương Phật và biến thành lời cung thỉnh đức Quan Âm toàn thắng, vi diệu, cùng chư Phật và chư Bồ Tát.

གུས་པས་ཕྱག་འཚལ་ཕྱི་ནང་གསང་མཆོད་འབུལ། །སྡིག་བཤགས་དགེ་བར་ཡི་རངས་འགྲོ་དོན་སྐུལ།

GÜ PE CHAG TSHAL CHI NANG SANG CHÖ BÜL/ DIG SHAG GE WAR YI RANG DRO DÖN KÜL

Với tâm chí thành, con xin cung kính đảnh lễ và dâng cúng lên chư vị những phẩm vật cúng dường ngoại tại, nội tại và ẩn mật. Con xin sám hối tất cả những lỗi lầm, và hoan hỉ với những thiện hạnh.

།རྟག་བཞུགས་དགེ་གྱན་བྱང་ཆུབ་ཆེན་པོར་བསྐོ། །ཚོགས་ཞིང་རང་ཐིམ་འགྲོ་ཀུན་བདེ་ལྡན་ཞིང་།

TAG ZHUG GE KÜN JANG CHUB CHEN POR NGO/ TSHOG ZHING RANG THIM DRO KÜN DE DEN ZHING

Con nguyện xin chư Phật hằng lưu lại [cõi ta bà] vì lợi lạc của chúng sinh.
Con nguyện xin hồi hướng tất cả mọi thiện căn để thành tựu đại giác.

།སྡུག་བསྔལ་ཀུན་བྲལ་རིས་མེད་བཏང་སྙོམས་ཤོག། །སྟོང་པའི་ངང་ལས་གནས་ཡུལ་འོག་མིན་ཞིང་།

DUG NGAL KÜN DRAL RI ME TANG NYOM SHOG/ TONG PE NGANG LE NE YÜL OG MIN ZHING

Nguyện xin tất cả chúng sinh lang thang có được an lạc, thoát khỏi mọi phiền não, và có được bình đẳng trí.
Giữa giòng tịch không hiện ra một linh địa, là cõi tịnh độ Tứ thiền Sắc Cứu Cánh Thiên.

ཕོ་བྲང་རྒྱན་བཀོད་ཚད་འདས་རིན་ཆེན་གྱི། །སྐྱོན་པ་ཨུཏྤལ་ནོར་བུ་ཏྲེང་ཝེ་རྩེས།

PHO DRANG GYEN KÖ TSHE DE RIN CHEN GYI/ JÖN PA UTPAL NOR BU TRENG WE DZE

Nơi đây có một cung điện nạm ngọc tráng lệ, và một khu rừng nơi cây cối được trang hoàng bằng những chuỗi trân châu và hoa ưu bát la.

།དེའི་དབུས་རིན་ཆེན་ཁྲི་བཟང་པད་ཟླའི་དབུས། །ཏཾ་ཡིག་འོད་འཕྲོས་དོན་གཉིས་ཇྱེ་ཡོངས་སྒྱུར།

DEI Ü RIN CHEN TRI ZANG PE DE Ü/ TAM YIG Ö TRÖ DÖN NYI JE YONG GYUR

Giữa cung điện là một bảo toà kết đầy châu ngọc, trên có đài sen và trăng.
Ở giữa tòa sen này là chủng tự TAM. Ánh sáng phóng toả từ chủng tự TAM thành tựu hai bồ phước huệ.

།རང་ཉིད་ཡི་དང་བཞིན་འཁོར་ལོ་དཀར་གསལ་མཛེས། །ཕྱག་གཡས་མཆོག་སྦྱིན་གཡོན་པས་པད་དཀར་འཛིན།

RANG NYI YI ZHIN KHOR LO KAR SAL DZE/ CHAG YE CHOG JIN YÖN PE PE KAR DZIN

Nương vào sự hoá hiện của chủng tự TAM, con hiện thành đấng Ban Cho Ước Nguyện[3] tuyệt mỹ,
thân mang sắc trắng rạng ngời, thành tựu bao nguyện ước.
Tay phải giơ ra trong pháp ấn "ban cho" tột cùng quảng đại. Tay trái cầm đoá sen trắng[4].

།ཞབས་བཟུང་སྐྱིལ་ཀྲུང་མཚན་དཔེ་བཅུ་ལང་འབར། །རིན་ཆེན་རྒྱན་བརྒྱད་དར་གྱི་ཆས་ལྷས་བརྒྱན།

ZHAB ZUNG KYIL TRUNG TSHEN PE Ö NGA BAR/ RIN CHEN GYEN GYE DAR GYI CHE NGE GYEN

Hai chân trong tư thế hoa sen kiết già. Con có đầy đủ các quý tướng chính và phụ, phóng toả những luồng ánh sáng ngũ sắc rực rỡ. Con được tô điểm bằng tám bảo vật trang sức và năm loại y áo bằng tơ lụa.

།སྤྱི་བོར་འོད་དཔག་གནས་གསུམ་ཨོཾ་ཨཱཿཧཱུྃ། །ཐུགས་དབུས་ཏཾ་ཡིག་དཀར་ལས་འོད་འཕྲོས་པས།

CHI WOR Ö PAG NE SUM OM AH HUM/ THUG Ü TAM YIG KAR LE Ö TRÖ PE

Nơi đỉnh đầu là đức Phật A Di Đà, và ở ba nơi [trán, cổ họng và tâm điểm] là ba chủng tự OM AH HUM.
Từ chủng tự TAM màu trắng ngự giữa tâm điểm [nơi luân xa tim], ánh sáng chiếu toả rạng ngời,

འོག་མིན་གནས་ནས་བསྒོམས་འདྲ་དབང་ལྷར་བཅས། །སྤྱན་དྲངས་གཉིས་མེད་དབང་སྐུར་རྒྱས་བཏབ་གྱུར།

OG MIN NE NE GOM DRA WANG HLAR CHE/ CHEN DRANG NYI ME WANG KUR GYE TAB GYUR

cung thỉnh đấng Trí Tuệ tôn chẳng khác gì chính con, cùng với các vị Bổn tôn gia lực đến từ cõi tịnh độ Tứ thiền Sắc Cứu Cánh Thiên. Toàn thể chư vị hợp nhất bất khả phân.
Con thọ nhận gia lực, cùng tâm ấn từ vị Pháp chủ của Phật bộ(5)**.**

ཛ་ཧཱུྃ་བཾ་ཧོཿ ཨ་བྷི་ཥེ་ཀ་ཏེ་ས་མ་ཡ་ཤྲཱི་ཡེ་ཧཱུྃ།

JA HUM BAM HOH/ ABHISHEKATE SAMAYA SHRIYE HUM

ཨོཾ་བཛྲ་ཨ་རྒྷཾ། པཱདཾ། པུཥྤེ། དྷཱུ་པེ། ཨཱ་ལོ་ཀེ། གནྡྷེ། ནཻ་ཝི་དྱི། ཤཔྟ་པྲ་ཏཱིཙྪ་སྭཱ་ཧཱ།

OM VAJRA ARGHAM/ PADAM/ PUSHPE/ DHUPE/ ALOKE/ GANDHE/ NAIWIDYE/ SHAPTA PRATICCHA SVAHA(6)

།ལྷ་དང་ལྷ་མིན་ཅོད་པན་གྱིས། །ཞབས་ཀྱི་པདྨོ་ལ་བཏུད་དེ།
།ཕོངས་པ་ཀུན་ལས་སྒྲོལ་མཛད་མ། །སྒྲོལ་མ་ཡུམ་ལ་ཕྱག་འཚལ་བསྟོད། །ཀྱིས་བསྟོད།

HLA DANG HLA MIN CHÖ PEN GYI/ ZHAB KYI PEMO LA TÜ DE/
PHONG PA KÜN LE DRÖL DZE MA/ DRÖL MA YUM LA CHAG TSHAL TÖ

Tán dương: **Đầu rạp đất, chư Thiên và chư vị cõi Bán Thiên cung kính đảnh lễ dưới đôi chân ngát sen của ngài. Ngưỡng phục và tán dương Mẹ Hiền Quan Âm đã thành tựu giải thoát, vượt khỏi mọi khốn cùng!**

བཅོམ་ལྡན་འདས་མའི་ཐུགས་དབུས་འཁོར་ལོ་དཀར། །ལྟེ་བར་ཏཱཾ་དང་གཡས་གཡོན་ཨོཾ་ཧཱའི་བར།

CHOM DEN DE ME THUG Ü KHOR LO KAR/ TE WAR TAM DANG YE YÖN OM HE BAR

Quán tưởng: **Ở tâm điểm của đức Quan Âm toàn thắng, vi diệu, là một bánh xe màu trắng.**
Ngay giữa trục quay của bánh xe là chủng tự TAM[ཏཱཾ](7) với hai chủng tự OM[ཨོཾ] nằm bên phải, và HA[ཧཱ] bên trái(8).

།རང་ངམ་སྒྲུབ་བྱའི་མིང་དང་ཚེ་སྔ་གས་མཐར། །རྩིབས་བརྒྱད་གཡས་བསྐོར་མདུན་ནས་འབྲུ་བརྒྱད་དཀར།

RANG NGAM DRUB JE MING DANG TSHE NGAG THAR/ TSIB GYE YE KOR DÜN NE DRU GYE KAR

Chủng tự TAM được bao quanh bởi câu minh chú trường thọ(9), cũng như bởi chính tên họ của con hoặc tất cả tên họ của những ai mà con đang hướng những lời cầu nguyện này đến.
Ở tại tám nan hoa có tám chủng tự màu trắng (TA RE TU TA RE SVA) với chủng tự TA nằm phía trước, [và cả tám chủng tự] quay theo chiều kim đồng hồ(10)

།འོད་ཀྱིས་འཁོར་འདས་བརྟན་གཡོའི་བྱིན་ནུས་སྟོབས། །བསྡུས་ཐིམ་ཚེ་དབང་རིག་འཛིན་མཆོག་ཐོབ་གྱུར།

Ö KYI KHOR DE TEN YÖI JIN NÜ TOB/ DÜ THIM TSHE WANG RIG DZIN CHOG THOB GYUR

Ánh sáng từ những chủng tự này thu nhiếp và thấm nhuần năng lực và thanh quang lộng lẫy của tất cả chúng hữu tình lẫn loài vô sinh trong cả hai cõi Ta bà lẫn Niết bàn.
Nương vào đó, con thành tựu đạo quả của bậc toàn giác vô thượng, làm chủ được vận mạng của mình.

འཁོར་ལོའི་ཕྱི་རིམ་མུ་ཁྱུད་གསུམ་ལ་དབྱངས། །གསལ་བྱེད་གཡས་གཡོན་ཕྱི་མར་ཡེ་ཟློར་གཡས།

KHOR LÖI CHI RIM MU KHYÜ SUM LA YANG/ SAL JE YE YÖN CHI MAR YE DHAR YE

Kế đó, ở ba vòng tuần tự bọc viền chung quanh bánh xe, vòng đầu tiên là những nguyên âm[11] quay theo chiều kim đồng hồ, rồi đến những phụ âm[12] quay ngược chiều kim đồng hồ và vòng ngoài cùng là những chủng tự của câu minh chú[13] quay theo chiều kim đồng hồ.

།འཁོར་ལས་འོད་ཟེར་དཀར་སེར་དམར་མཐིང་ལྗང་། ཅིཆ་ཁ་དྲུག་འཕྲོ་ལུ་གང་ཕྱིར་འཕྲོ་གྱུར།

KOR LE Ö ZER KAR SER MAR THING JANG/ CHIN KHA DRUG TRÖ LÜ GANG CHIR TRÖ GUR

Trong khi tất cả những âm tự này đang hoá hiện thì vô vàn ánh sáng trắng, vàng, đỏ, xanh dương, xanh lục, và tím[14] chiếu toả rạng ngời, tràn khắp thân thể của con rồi tỏa ra chung quanh bên ngoài thân con, biến thành những vòm ánh sáng[15] có cùng một trọng tâm.

།བར་མཚམས་ཨུཏྤལ་གསར་དུ་ཁ་ཇེ་བའི། །འོད་ཀྱིས་ལས་བཞི་ཚེ་དཔལ་སྟོབས་བསྐྱེད་གྱུར།

BAR TSHAM UTPAL SAR DU KHA JE WE/ Ö KYI LE ZHI TSHE PAL TOB KYE GYUR

Ở những khoảng trống nằm giữa các vòm ánh sáng này là những bông hoa ưu bát la vừa khai nhuỵ, lộng lẫy huy hoàng đem lại sự sống, vinh quang, sức mạnh cùng bốn đại thiện hạnh.

ཐེབ་བ་ཐལ་མོ་བར་དུ་བསྐྱིལ་ལ། ཨོཾ་བ་སུ་མ་ཏི་ཤྲི་ཡེ་སྭཱ་ཧཱ། ཞེས་དང་། ཨོཾ་བཛྲ་ཨཱཿཙནྡྲ་ཡེ་སྭཱ་ཧཱ། ཞེས་པ་གཉིས་པོ་བདུན་རེ་བཟླས་ནས་ཕུ་བཏབ

Cầm chuỗi tràng giữa hai bàn tay[16]*, tụng đọc 2 câu minh chú dưới đây 7 lần, sau đó, thổi nhẹ vào chuỗi tràng:*

OM VASUMATI SHRIYE SVAHA / OM VAJRA AH CANDRAYE SVAHA

ཨོཾ་ཏཱ་རེ་ཏུཏྟཱ་རེ་མ་མ་ཨཱ་ཡུརྫ་ཉཱ་ན་པུཎྱེ་པུ་ཥྟིཾ་ཀུ་རུ་སྭཱ་ཧཱ། ཞེས་བཟླས་སོ།

Trì tụng minh chú:

OM TARE TUTTARE TURE MAMA AYURJNANA PUNYE PUSTIM KURU SVAHA

སྟོང་ལས་རིན་ཆེན་སྣོད་དུ་གཏོར་མ་ནི། །འདོད་ཡོན་ལྔ་ལྡན་བཅོམ་ལྡན་འདས་མར་འབྱུལ།

TONG LE RIN CHEN NÖ DU TOR MA NI / DÖ YÖN NGA DEN CHOM DEN DE MAR BÜL

Cúng dường bánh cúng torma: **Giữa bình tịnh thuỷ nạm ngọc hoá hiện từ tịch-không**
là chiếc bánh cúng torma chứa đựng ngũ diệu dục.

དཔལ་ལྡན་བླ་མའི་སྐུ་ཚེ་རྒྱལ་བསྟན་རྒྱས། །དེ་མཐུས་སྨྲིན་བདག་འགྲོ་ཀུན་ཚེ་སྤེལ་མཛོད། ཅེས་མཆོད། གཏོར་མ་འབྱུལ།

PAL DEN LA ME KU TSHE GYAL TEN GYE / DE THÜ JIN DAG DRO KÜN TSHE PEL DZÖ

Con xin dâng cúng lên đức Quan Âm tối thắng, vi diệu, tạo duyên cho tuổi thọ của chư vị đạo sư tăng trưởng, cho giáo pháp của đức Thế Tôn ngày càng lưu truyền rộng rãi; và nhờ đó, tuổi thọ của các thí chủ và chúng sinh lang thang cũng được tăng trưởng.

མདུན་བསྐྱེད་མཉམ་ལ་དམིགས་ཏེ། མདུན་གྱི་མཉམ་ཕུན་ཚོགས་བཀོད་པའི་ཞིང་། །ལྟ་ན་སྣག་དབུས་ཕྱུ་དུམ་འབར་བའི་སྟེང་།

DÜN GYI MAṆḌAL PHÜN TSHOG KÖ PE ZHING / TA NA DUG Ü U DUM BAR WE TENG

Quán tưởng mạn đà la hóa hiện ngay trước mặt hành giả

Mạn đà la trước mặt con là Phật điền được sắp đặt vô cùng hoàn hảo, thật tuyệt mỹ để chiêm ngưỡng.
Ở giữa mạn đà la này là một bông hoa ưu bát la tinh khôi rạng ngời,

བཅོམ་ལྡན་འདས་མ་མཆོག་དཔེས་གཟི་བརྗིད་འབར། །ཞལ་གཅིག་གྲྭན་བདུན་ཕྱག་གཡས་མཆོད་སྦྱིན་དང་།

CHOM DEN DE MA TSHEN PE ZI JI BAR / ZHAL CHIG CHEN DÜN CHAG YE CHÖ JIN DANG

nơi đức Quan Âm tối thắng, vi diệu đang ngự trị, với các quý tướng chính và phụ sáng ngời lộng lẫy.
Ngài có một khuôn mặt và bảy con mắt tuệ. Tay phải của ngài bắt ấn "ban cho" quảng đại;

།གཡོན་པས་ཨུཏྤལ་དར་དང་རིན་ཆེན་བརྒྱན། །སྐྱི་བོར་འོད་དཔག་གནས་གསུམ་ཨོཾ་ཨཱཿཧཱུྃ།

YÖN PE UTPAL DAR DANG RIN CHEN GYEN / CHI WOR Ö PAG NE SUM OM AH HUM

tay trái cầm bông hoa ưu bát la[17]. Ngài được trang điểm bằng châu ngọc và khoác y áo lụa.
Ở đỉnh đầu của ngài là đức Phật A Di Đà, và ở tại ba nơi (trán, cổ họng và tâm điểm) là ba chủng tự OM AH HUM.

།ཐུགས་དབུས་ཏཱཾ་ལས་འོད་འཕྲོས་འོག་མིན་ནས། །བསྒོམ་འདྲ་སྤྱན་དྲངས་གཉིས་མེད་ཐིམ་པར་གྱུར།

THUG Ü TAM LE Ö TRÖ OG MIN NE / GOM DRA CHEN DRANG NYI ME THIM PAR GYUR

Từ chủng tự TAM[ཏཱཾ] ở ngay giữa tâm điểm của ngài, ánh sáng phóng toả. Như thế, bậc Trí Tuệ tôn đã được cung thỉnh từ cõi tịnh độ Tứ thiền Sắc Cứu Cánh Thiên chẳng khác nào đức Quan Âm, và hoà nhập vào con.

ཨོཾ་བཅོམ་ལྡན་འདས་མ་རྒྱལ་བ་སྲས། །མི་ཕྱེད་དད་སྟོབས་སྤྱན་དྲངས་ན།

OM CHOM DEN DE MA GYAL WA SE / MI CHE DE TOB CHEN DRANG NA

OM. Khi con thỉnh nguyện đức Quan Âm tối thắng, vi diệu,
cùng chư Phật và chư Bồ Tát với tâm chí thành

།བརྩེ་ཆེན་ཐུགས་རྗེས་དགོངས་ལ་གཤེགས། ཨོཾ་ཨཱ་རྱ་ཏཱ་རེ་བཛྲ་ས་མ་ཡ་ཛ་ཏི་ཥྛ་ལྷན།

TSE CHEN THUG JE GONG LA SHEG / OM ARYA TA RE VAJRA SA MA YA JA TISHṬHA LHAN

xin chư vị hãy hiện đến, và gia ơn độ trì cho con bằng tâm đại từ đại bi.

OM ARYA TARE VAJRA SAMAYA JA TISTHA LHAN

ཨཆོད་པ་ནི། ཨོཾ་དངོས་འགྲུབ་ཡིད་སྤྲུལ་མཆོད་པའི་རྫས། །ཕྱི་ནང་གསང་བ་དེ་ཁོ་ན། །མཆོད་ཡོན་ཞབས་བསིལ་མེ་ཏོག་སྤོས།

OM NGÖ JOR YI TRÜL CHÖ PE DZE / CHI NANG SANG WA DE KHO NA / CHÖ YÖN ZHAB SIL MEN TOG PÖ

Cúng dường: **OM. Những phẩm vật cúng dường đang hiện bày lẫn trong trí tưởng, ngoại tại, nội tại, ẩn mật, và chân như, năm loại diệu dục, nước uống và nước rửa, hoa, nhang, đèn nến, nước thơm, thức ăn và nhã nhạc,**

མར་མེ་དྲི་ཆབ་ཞལ་ཟས་རོལ། །འདོད་ཡོན་རྣམ་ལྔ་རྒྱལ་སྲིད་རྟགས། །ལྷ་མིའི་དཔལ་འབྱོར་ཀུན་བཟང་གི། །མཆོད་སྤྲིན་རྒྱ་མཚོ་འཕགས་ཆོགས་མཆོད།

MAR ME DRI CHAB ZHAL ZE RÖL / DÖ YÖN NAM NGA GYAL SI TAG / HLA MII PAL JOR KÜN ZANG GI / CHÖ TRIN GYAM TSHO PHAG TSHOG CHÖ

những biểu tượng đế vương[18], những dấu hiệu tốt lành[19], phúc lộc và vinh quang của chư Thiên và loài người – con xin dâng cúng tất cả, như biển mây bao la phẩm vật của Bồ Tát Phổ Hiền dâng lên thánh chúng tôn quý.

ཨོཾ་ཨཱརྱ་ཏཱ་རེ་ས་པ་རི་ཝཱ་ར་ཨརྒྷཾ། པ་དྱཾ། པུཥྤེ། དྷཱུ་པེ། ཨཱ་ལོ་ཀེ། གནྡྷེ། ནཻ་ཝེ་དྱེ། ཤཔྟ་པྲ་ཏི་ཙྪ་སྭཱ་ཧཱ། རཱུ་པ། ཤཔྟ། གནྡྷེ། ར་ས། སྤརྵ་ནཾ་མངྒ་ལ་པཱུ་ཇེ་ཧོཿ

OM ARYA TARE SAPARIWARA ARGHAM / PADAM / PUSHPE / DHUPE / ALOKE / GANDHE / NAIWIDYE / SHAPTA PRATICCHA SVAHA / RUPA / SHAPTA / GANDHE / RASA / SPARSHANAM MANGALA PUJA HOH

མཎྜལ་འབུལ་བ་ནི། རི་རབ་གླིང་་བཞི་གླིང་ཕྲན་འཁོར་ཡུག་བཅག། །ལྷ་གནས་སྟོང་གསུམ་མི་མཛེད་རྣམ་སྣང་བརྒྱན།

RI RAB LING ZHI LING TREN KHOR YUG CHE / HLA NE TONG SUM MI JE NAM NANG GYEN

Cúng dường mạn đà la:

Trong tâm [quán tưởng các phẩm vật] chẳng khác nào núi Tu Di, bốn đại lục địa, những tiểu lục địa, những vòng tuyến bảo vệ, những đền đài linh hiển, tam thiên đại thiên thế giới được trang nghiêm bởi đức Tỳ Lô Giá Na,

།བདག་པོས་བཟུང་དང་མ་བཟུང་དངོས་པོ་ཀུན། །བདག་བློས་བླངས་ཏེ་བཅོམ་ལྡན་འདས་མར་འབུལ།

DAG PÖ ZUNG DANG MAB ZUNG NGÖ PO KÜN / DAG LÖ LANG TE CHOM DEN DE MAR BÜL

cùng tất cả những vật sở hữu và không sở hữu –
con đều xin dâng cúng lên Đức Quan Âm tối thắng, vi diệu

།རཏྣ་མཎྜལ་པྱུ་ཛ་མེ་གྷ་ལ་ཨ་ཧཱུྃ། །ས་གཞི་སྤོས་ཆུས་བྱུག་ཤིང་མེ་ཏོག་བཀྲམ།

RATNA MAṆḌALA PUJA MEGHA LA AH HUM / SA ZHI PÖ CHÜ JUG SHING MEN TOG TRAM

RATNA MANDALA PUJA MEGHALA AH HUM.
Nước thơm đẫm đất, hoa thơm rải đất, mặt đất thênh thang

རི་རབ་གླིང་བཞི་ཉི་ཟླས་བརྒྱན་པ་འདི། །ས་ངས་རྒྱས་ཞིང་ལ་དམིགས་ཏེ་ཕྱུལ་བ་ཡིས།

RI RAB LING ZHI NYI DE GYEN PA DI / SANG GYE ZHING LA MIG TE PHÜL WA YI

điểm thêm núi cả Tu Di, bốn đại lục địa, cùng đôi vầng nhật nguyệt.
Con đã quán tưởng tất cả như một Phật điền và thành kính dâng lên cúng dường.

།འགྲོ་ཀུན་རྣམ་དག་ཞིང་དུ་སྤྱོད་པར་མཆོག །ཅེས་འབྱུང་།

DRO KÜN NAM DAG ZHING DU CHÖ PAR CHOG

Nương vào đó, nguyện xin tất cả chúng sinh lang thang được an hưởng những cảnh giới tịnh độ. *Hãy cúng dường như vậy.*

རྗེ་བཙུན་འཕགས་མ་སྒྲོལ་མ་དང་། །ཕྱོགས་བཅུ་དུས་གསུམ་བཞུགས་པ་ཡི།

JEB TSÜN PHAG MA DRÖL MA DANG / CHOG CHU DÜ SUM ZHUG PA YI

Tác bạch:

Đối trước đức Quan Âm tôn quý, cùng tất cả chư Phật

།རྒྱལ་བ་སྲས་བཅས་ཐམས་ཅད་ལ། །ཀུན་ནས་དང་བས་ཕྱག་འཚལ་ལོ།

GYAL WA SE CHE THAM CHE LA / KÜN NE DANG WE CHAG TSHAL LO

và chư Bồ Tát ở khắp mười phương, ba thời,
con xin đảnh lễ với tất cả tấm lòng thành kính.

མེ་ཏོག་བདུག་སྤོས་མར་མེ་དྲི། །ཞལ་ཟས་རོལ་མོ་ལ་སོགས་པ།

MEN TOG DUG PÖ MAR ME DRI / ZHAL ZE RÖL MO LA SOG PA

Vừa quán tưởng, vừa bày ra trước mặt, hoa, nhang, đèn, dầu xức,

ངོ་རྫོར་ཡི་ཀྱི་སྤྲུལ་ནས་འབུལ། །འཕགས་མའི་ཚོགས་ཀྱི་བཞེས་སུ་གསོལ།

NGÖ JOR YI KYI TRÜL NE BÜL / PHAG ME TSHOG KYI ZHE SU SÖL

vật thực, nhã nhạc, và nhiều nhiều nữa... thảy đều hoá hiện để con dâng lên cúng dường.
Xin thánh chúng của đức Quan Âm tối thắng, vi diệu chứng giám.

ཐོག་མ་མེད་ནས་དེ་ལྟའི་བར། །མི་དགེ་བཅུ་དང་མཚམས་མེད་ལྔ།

THOG MA ME NE TAN DE BAR / MI GE CHU DANG TSHAM ME NGA

Con xin sám hối mười bất thiện nghiệp, năm trọng tội

།སེམས་ནི་ཉོན་མོངས་དབང་གྱུར་པའི། །སྡིག་པ་ཐམས་ཅད་བཤགས་པར་གྱི།

SEM NI NYÖN MONG WANG GYUR PE / DIG PA THAM CHE SHAG PAR GYI

cùng tất cả những việc làm quấy ác do tâm mê lầm sai sử từ vô thỉ vô chung.

ཉན་ཐོས་རང་རྒྱལ་བྱང་ཆུབ་སེམས། །སོ་སོའི་སྐྱེ་བོ་ལ་སོགས་པས།

NYEN THÖ RANG GYAL JANG CHUB SEM / SO SÖI KYE WO LA SOG PE

Con xin tùy hỷ trước công đức của bất kỳ thiện căn nào

།དུས་གསུམ་དགེ་བ་ཅི་བསགས་པའི། །བསོད་ནམས་ལ་ནི་བདག་ཡི་རང་།

DÜ SUM GE WA CHI SAG PE / SÖ NAM LA NI DAG YI RANG

mà hàng Thanh Văn, Duyên Giác, chư Bồ Tát cùng chúng phàm phu đã gieo trồng trong ba cõi.

སེམས་ཅན་རྣམས་ཀྱི་བསམ་པ་དང་། །ློ་ཡི་ཇེ་བཞག་རྗེ་ལྟ་བར།

SEM CHEN NAM KYI SAM PA DANG / LO YI JE DRAG JI TA WAR

Tuỳ theo căn cơ và ý nguyện của mỗi chúng sinh

།ཆེ་ཆུང་ཐུན་མོང་ཐེག་པ་ཡི། །ཆོས་ཀྱི་འཁོར་ལོ་བསྐོར་དུ་གསོལ།

CHE CHUNG THÜN MONG THEG PA YI / CHÖ KYI KHOR LO KOR DU SÖL

ngưỡng xin chư vị chuyển Pháp luân của cả ba Thừa.

འཁོར་བ་ཇི་སི་མ་སྟོང་བར། །མྱ་ངན་མི་འདའ་ཐུགས་རྗེ་ཡིས།

KHOR WA JI SI MA TONG BAR / NYA NGEN MIN DA THUG JE YI

Cho đến khi cõi luân hồi tuyệt dứt, xin hãy nán lại đừng nhập Đại Niết Bàn;

སྡུག་བསྔལ་རྒྱ་མཚོར་བྱིང་བ་ཡི། །སེམས་ཅན་རྣམས་ལ་གཟིགས་སུ་གསོལ།

DUG NGAL GYAM TSHOR JING WA YI / SEM CHEN NAM LA ZIG SU SÖL

với tâm đại bi, xin hãy đoái thương chúng sinh đang đắm chìm trong biển khổ.

བདག་གི་བསོད་ནམས་ཅི་བསགས་པ། །ཐམས་ཅད་བྱང་ཆུབ་རྒྱུར་གྱུར་ནས།

DAG GI SÖ NAM CHI SAG PA / THAM CHE JANG CHUB GYUR GYUR NE

Tất cả công đức con đã vun bồi là cội nguồn đưa đến giác ngộ.

རིང་པོར་མི་ཐོག་དྲོ་བ་ཡི། །འདྲེན་པའི་དཔལ་དུ་བདག་གྱུར་ཅིག།

RING POR MI THOG DRO WA YI / DREN PE PAL DU DAG GYUR CHIG

**Nương vào đó, nguyện con sẽ mau chóng thành tựu viên mãn,
trở thành người dẫn đường sáng chói, dìu dắt chúng sinh lang thang.**

གཏོར་མ་བསང་སྦྱང་། ཨོཾ་ཨ་བྱིགྷནྣ་ཏ་ཀྲིཏྟ་ཧཱུྃ་ཕཊྲ། ཀྱིས་བསང་། ཨོཾ་སྭ་བྷཱ་ཝ་ཤུ་དྡྷ་སརྦ་དྷརྨ་སྭ་བྷཱ་ཝ་ཤུ་དྡྷོ་ཧཾ། ཀྱིས་སྦྱང་།

Minh chú tẩy trừ và thanh tịnh hoá bánh cúng 'torma':

OM AH BIGHNAN TA KRITTA PHAT

Thanh tịnh chú:

OM SVABHAVA SHUDDHA SARVA DHARMA SVABHAVA SHUDDHO HAM.

རིན་ཆེན་སྣོད་དུ་གཏོར་མ་བདུད་རྩིའི་བཅུད། །འཕགས་མར་འབུལ་ལོ་དཔལ་འབྱོར་རྒྱས་མཛད་གསོལ།

RIN CHEN NÖ DU TOR MA DÜ TSII CHÜ / PHAG MAR BÜL LO PAL JOR GYE DZE SÖL

Giữa bình tịnh thuỷ nạm ngọc là bánh cúng – *'torma'* – là tinh tuý tuyệt vời của nước cam lộ.
Con xin dâng cúng đức Quan Âm tôn quý. Xin hãy gia trì để phúc lộc và vinh quang tăng trưởng!

ཕྱག་འཚལ་ཉེར་གཅིག་གིས་བསྟོད་པ་ནི། ཨོཾ་རྗེ་བཙུན་མ་འཕགས་མ་སྒྲོལ་མ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།

Hai Mươi Mốt Đoản Kệ Tán Thán Đức Quan Âm[20] *:*

***Om.* Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm tôn quý.**

ཕྱག་འཚལ་སྒྲོལ་མ་མྱུར་མ་དཔའ་མོ། །སྤྱན་ནི་སྐད་གཅིག་གློག་དང་འདྲ་མ།

CHAG TSHAL DRÖL MA NYUR MA PA MO / CHEN NI KE CHIG LOG DANG DRA MA

**Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, đấng đại hùng đại lực tức thời cứu khổ cứu nạn chúng sinh;
đôi mắt ngài tựa làn chớp sáng,**

།འཇིག་རྟེན་གསུམ་མགོན་ཆུ་སྐྱེས་ཟལ་གྱི། །གེ་སར་རྗེ་བ་ལས་ནི་བྱུང་མ།

JIG TEN SUM GÖN CHU KYE ZHAL GYI / GE SAR JE WA LE NI JUNG MA

khuôn mặt tịnh thủy đản sanh từ búp sen hé nở của đức Quan Âm, ngài là hộ thần của cả ba cõi.

ཕྱག་འཚལ་སྟོན་ཀའི་ཟླ་བ་ཀུན་ཏུ། །གང་བ་བརྒྱའི་བསྡུགས་པའི་ཞལ་མ།

CHAG TSHAL TÖN KE DA WA KÜN TU / GANG WA GYA NI TSEG PE ZHAL MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, khuôn mặt ngài tựa cả trăm vầng trăng rằm tụ lại giữa đêm thu,

ཀར་མ་སྟོང་ཕྲག་ཚོགས་པ་རྣམས་ཀྱིས། །རབ་ཏུ་ཕྱེ་བའི་འོད་རབ་འབར་མ།།

KAR MA TONG TRAG TSHOG PA NAM KYI / RAB TU CHE WE Ö RAB BAR MA

tỏa rạng ánh sáng rực rỡ huy hoàng từ muôn vàn tinh tú.

ཕྱག་འཚལ་སེར་སྔོ་ཆུ་ནས་སྐྱེས་ཀྱིས། །པདྨས་ཕྱག་ནི་རྣམས་པར་བརྒྱན་མ།

CHAG TSHAL SER NGO CHU NE KYE KYI / PE ME CHAG NI NAM PAR GYEN MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, sắc thân tựa đóa sen vàng biếc,
đôi tay đẹp đẽ của ngài điểm những bông sen;

།སྦྱིན་པ་བརྩུན་འགྲུས་དཀའ་ཐུབ་ཞི་བ། །བཟོད་པ་བསམ་བསྟན་སྤྱོད་ཡུལ་ཉིད་མ།

JIN PA TSÖN DRÜ KA THUB ZHI WA / ZÖ PA SAM TEN CHÖ YÜL NYI MA

ngài là hiện thân của tâm bố thí, tuỳ hỷ, khổ hạnh, an bình,
kham nhẫn, định lực, và của tất cả những đề mục hành trì.

།ཕྱག་འཚལ་དེ་བཞིན་གཤེགས་པའི་གཙུག་ཏོར། །མཐའ་ཡས་རྣམ་པར་རྒྱལ་བ་སྤྱོད་མ།

CHAG TSHAL DEB ZHIN SHEG PE TSUG TOR / THA YE NAM PAR GYAL WAR CHÖ MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, tháp cao tuyệt đỉnh của chư Như Lai,
những thiện hành của ngài đã hàng phục vô lượng xấu ác;

།མ་ལུས་ཕ་རོལ་ཕྱིན་པ་ཐོབ་པའི། །རྒྱལ་བའི་སྲས་ཀྱིས་ཤིན་ཏུ་བསྟེན་མ།

MA LÜ PHA RÖL CHIN PA THOB PE / GYAL WE SE KYI SHIN TU TEN MA

ngài đã chứng đắc viên mãn, vô thượng chánh đẳng chánh giác,
và là nơi nương tựa của hàng trưởng tử của chư Phật tối thắng.

།ཕྱག་འཚལ་ཏུཏྟ་ར་ཧཱུྃ་ཡི་གེ། །འདོད་དང་ཆོག་དང་ནམ་མཁའ་གང་མ།

CHAG TSHAL TUTTA RA HUM YI GE / DÖ DANG CHOG DANG NAM KHA GANG MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, với hai âm tự TUTTARA và HUM,
ngài đã rót đầy các cõi dục giới, muôn phương trời và toàn thể không gian;

།འཇིག་རྟེན་དཏུན་པོ་ཞབས་ཀྱིས་མནན་ཏེ། །ལུས་པ་མེད་པར་འགྲུགས་པར་ནུས་མ།

JIG TEN DÜN PO ZHAB KYI NEN TE / LÜ PA ME PAR GUG PAR NÜ MA

chân ngài dẫm đạp khắp bảy cõi và ngài có quyền năng thu nhiếp tất cả chúng sinh

།ཕྱག་འཚལ་བརྒྱ་ཇིན་མེ་ལྷ་ཚངས་པ། །ཀླུང་ལྷ་སྔ་ཚོགས་དབང་ཕྱུག་མཆོད་མ།

CHAG TSHAL GYA JIN ME HLA TSHANG PA / LUNG HLA NA TSHOG WANG CHUG CHÖ MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, ngài được các vị Trời Đế Thích, A-kì-ni, chư Phạm Thiên, Vayu

།འབྱུང་པ་རོ་ལངས་དྲི་ཟ་རྣམས་དང་། །གནོད་སྦྱིན་ཚོགས་རྣམས་མདུན་ནས་བསྟོད་མ།

JUNG PO RO LANG DRI ZA NAM DANG / NÖ JIN TSHOG KYI DÜN NE TÖ MA

và chư vị cõi Tự-tại Thiên tôn sùng, được tất cả chúng vong linh, quỷ ma, càn-thát-bà và dạ-xoa tán thán.

།ཕྱག་འཚལ་ཏྲ་ཙེས་བྱ་དང་ཕ་ཀྱི། །ཕ་རོལ་འཁྲུལ་འཁོར་རབ་ཏུ་འཇོམས་མ།

CHAG TSHAL TRE CHE JA DANG PHE KYI / PHA RÖL TRÜL KHOR RAB TU JOM MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, với TRAT và PHAT,
đã hủy diệt được trọn vẹn bánh xe quyền thuật của kẻ khác;

གཡས་བསྐུམ་གཡོན་བརྒྱང་ཞབས་ཀྱིས་མནན་ཏེ། །མེ་འབར་འཁྲུགས་པ་ཤིན་ཏུ་འབར་མ།

YE KUM YÖN KYANG ZHAB KYI NEN TE / ME BAR TRUG PA SHIN TU BAR MA

chân phải của ngài cong lên, chân trái vươn ra và ấn xuống,
ngài bốc sáng phừng phừng giữa vòm lửa cháy.

།ཕྱག་འཚལ་ཏུ་རེ་འཇིགས་པ་ཆེན་པོས། །བདུད་ཀྱི་དཔའོ་རྣམ་པར་འཇོམས་མ།

CHAG TSHAL TU RE JIG PA CHEN MÖ / DÜ KYI PA WO NAM PAR JOM MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, đấng đại hùng đại lực,
âm tự TURRE của ngài đã hủy diệt được trọn vẹn quỷ thần hung bạo;

།ཆུ་སྐྱེས་ཞལ་ནི་ཏྲོ་ཉེར་དེན་རྫེ། །དྲ་བོ་ཐམ་ཆེ་མ་ལུ་སོ་མ།

CHU KYE ZHAL NI TRO NYER DEN DZE / DRA WO THAM CHE MA LÜ SÖ MA

với nét hung nộ trên khuôn mặt tịnh thủy,
ngài trừ khử được tất cả kẻ thù không sót một ai.

།ཕྱག་འཚལ་དཀོན་མཆོག་གསུམ་མཆོད་ཕྱག་རྒྱའི། །སོར་མོ་ཐུགས་ཀར་ནམ་པར་གྱེན་མ།

CHAG TSHAL KÖN CHOG SUM TSHÖN CHAG GYE / SOR MÖ THUG KAR NAM PAR GYEN MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm,
những ngón tay ngà điểm tô trái tim bằng ấn quyết của Tam Bảo tối thắng;

།མ་ལུས་ཕྱོགས་ཀྱི་འཁོར་ལོ་བརྒྱན་པའི། །རང་གི་འོད་ཀྱི་ཚོགས་ནམས་འཕྲུག་མ།

MA LÜ CHOG KYI KHOR LÖ GYEN PE / RANG GI Ö KYI TSHOG NAM TRUG MA

luân xa ngài bung tỏa khắp mười phương,
nhất nhất do ánh hào quang của ngài chiếu rọi.

།ཕྱག་འཚལ་རབ་ཏུ་དགའ་བས་བརྗིད་པའི། །དབུ་རྒྱན་འོད་ཀྱི་ཕྲེང་བས་སྤེལ་མ།

CHAG TSHAL RAB TU GA WE JI PE / U GYEN Ö KYI TRENG WE PEL MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm,
mũ miện chiếu tỏa hào quang tươi vui tuyệt mỹ;

།བཞད་པ་རབ་བཞད་ཏུཏྟཱ་ར་ཡིས། །བདུད་དང་འཇིག་རྟེན་དབང་དུ་མཛད་མ།

ZHE PA RAB ZHE TUTTA RA YI / DÜ DANG JIG TEN WANG DU DZE MA

với tiếng cười ròn rã TUTTARA,
ngài nhiếp phục quỷ thần và tất cả tam thiên đại thiên thế giới.

།ཕྱག་འཚལ་ས་གཞི་སྐྱོང་བའི་ཚོགས་རྣམས། །ཐམས་ཅད་འགུགས་པར་ནུས་མ་ཉིད་མ།

CHAG TSHAL SA ZHI KYONG WE TSHOG NAM / THAM CHE GUG PAR NÜ MA NYI MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm,
ngài đã chiêu gọi được toàn thể chúng long vương thổ thần;

ཁྲོ་གཉེར་གཡོ་བའི་ཡི་གེ་ཧཱུྃ་གིས། །ཕོངས་པ་ཐམ་ཆེ་ནམ་པར་དྲོལ་མ།།

TRO NYER YO WE YI GE HUM GI / PHONG PA THAM CHE NAM PAR DRÖL MA

khí nét hung nộ và âm tự HUM gầm gừ rung chuyển,
ngài đã độ thoát được biết bao chúng sanh cùng khốn.

ཕྱག་འཚལ་ཟླ་བའི་དུམ་བུའི་དབུ་རྒྱན། །བཅོམ་པ་ཐམས་ཅད་ཤིན་ཏུ་བར་མ།

CHAG TSHAL DA WE DUM BÜ U GYEN / GYEN PA THAM CHE SHIN TU BAR MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm,
đỉnh đầu ngài điểm vầng trăng khuyết,

རལ་པའི་ཁྲོད་ན་འོད་དཔག་མེད་ལས། །རྒྱས་པར་ཤིན་ཏུ་འོད་ཟེ་མཛད་མ།།

RAL PE TRÖ NA Ö PAG ME LE / TAG PAR SHIN TU Ö NI DZE MA

trân châu bảo ngọc tỏa sáng vô lường; từ đỉnh đầu của ngài,
đức Phật A Di Đà phóng tỏa những luồng ánh sáng chan hòa, bất diệt.

ཕྱག་འཚལ་བསྐལ་པའི་ཐ་མའི་མེ་ལྟར། །འབར་བའི་ཕྱིང་བའི་དབུས་ན་གནས་མ།

CHAG TSHAL KAL PE THA ME ME TAR / BAR WE TRENG WE Ü NA NE MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, chân đạp đất,
ngài ngự trị giữa vòm lửa rực cháy không khác chi ngọn lửa chấm dứt đại kiếp này;

།གཡས་བརྐྱང་གཡོན་བསྐུམ་ཀུན་ནས་བསྐོར་དགའ། །དགྲ་ཡི་དཔུང་ནི་རྣམ་པར་འཇོམས་མ།

YE KYANG YÖN KUM KÜN NE KOR GA / DRA YI PUNG NI NAM PAR JOM MA

ngài tọa thiền, chân phải vươn ra trước, chân trái co vào, chung quanh là hỷ lạc,
ngài hoàn toàn tiêu trừ được đạo quân thù xấu ác.

།ཕྱག་འཚལ་ས་གཞིའི་ངོས་ལ་ཕྱག་གི། །མཐིལ་གྱིས་བསྟེན་ཅིང་ཞབས་ཀྱིས་བརྟུང་མ།

CHAG TSHAL SA ZHII NGÖ LA CHAG GI / THIL GYI NÜN CHING ZHAB KYI DUNG MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm,
tay chống đất, chân dậm đất,

ཁྲོ་གཉེར་ཅན་མཛད་ཡི་གེ་ཧཱུྃ་གིས། །རིམ་པ་བདུན་པོ་ནམ་ནི་གེམ་མ།

TRO NYER CHEN DZE YI GE HUM GI / RIM PA DÜN PO NAM NI GEM MA

với ánh mắt hung nộ và âm tự HUM,
ngài nhiếp phục hết thảy bảy tầng [trong pháp giới].

ཕྱག་འཚལ་བདེ་མ་ཇི་མ་ཞི་མ། །མྱ་ངན་འདས་ཞི་སྒྲོ་ཡུལ་ཉིད་མ།

CHAG TSHAL DE MA GE MA ZHI MA / NYA NGEN DE ZHI CHÖ YÜL NYI MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, ngài là đấng an lạc, toàn vẹn và thanh bình,
là đề mục hành trì, vượt thoát khổ não;

སྭཱ་ཧཱ་ཨོཾ་དང་ཡང་དག་ལྡན་པས། །སྡིག་པ་ཆེན་པོ་འཇོམས་པ་ཉིད་མ།

SVA HA OM DANG YANG DAG DEN PE / DIG PA CHEN PO JOM PA NYI MA

ngài được phú cho hai âm tự SVAHA và OM tuyệt hảo,
hoàn toàn hàng phục tất cả các ma lực xấu ác.

ཕྱག་འཚལ་ཀུན་ནས་བསྐོར་རབ་དགའ་བའི། །དཀྱི་ཡི་ལུས་ནི་རབ་ཏུ་འགེམས་མ།

CHAG TSHAL KÜN NE KOR RAB GA WE / DRA YI LÜ NI RAB TU GEM MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, chư Thánh Hiền Tăng đang hoan hỷ vây quanh ngài,
ngài nhiếp phục toàn thân kẻ thù; mười âm tự điểm tô lời ngài thuyết,

ཡི་གེ་བཅུ་པའི་ངག་ནི་བཀོད་པའི། །རིག་པ་ཧཱུྃ་ལས་སྒྲོལ་མ་ཉིད་མ།

YI GE CHU PE NGAG NI KÖ PE / RIG PA HUM LE DRÖL MA NYI MA

nương vào chủng tự HUM ngời tri thức,
ngài cứu khổ tất cả chúng sinh.

ཕྱག་འཚལ་ཏུ་རེ་ཞབས་ནི་དབབས་པས། །ཧཱུྃ་གི་ནམ་པའི་ས་བོན་ཉིད་མ།

CHAG TSHAL TU RE ZHAB NI DAB PE / HUM GI NAM PE SA BÖN NYI MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, chân dậm đất, miệng niệm TURE,
cả ba ngọn núi Tu Di, Man đa ra, Vin đa ya,

རི་རབ་མན་ཌྷ་ར་དང་བིག་ཇེ། །འཇིག་རྟེན་གསུམ་ཆམས་གཡོ་བ་ཉིད་མ།

RI RAB MEN DHA RA DANG BIG JE / JIG TEN SUM NAM YO WA NYI MA

và tất cả tam thiên đại thiên thế giới cũng phải rung rẩy chấn động
trước chủng tự của ngài qua hình ảnh HUM.

ཕྱག་འཚལ་ལྷ་ཡི་མཚོ་ཡི་ནམ་པའི། །རི་དྭགས་རྟགས་ཅན་ཕྱག་ན་བསྣམས་མ།

CHAG TSHAL HLA YI TSHO YI NAM PE / RI DAG TAG CHEN CHAG NA NAM MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm,
tay nâng niu vầng trăng in dấu thỏ ngọc chẳng khác nào một đại dương thiên thể;

།ཏྟ་ར་གཉིས་བརྗོད་ཕཊ་ཀྱི་ཡི་གེས། །དུག་ནམས་མ་ལུས་པར་ནི་སེལ་མ།

TA RA NYI JÖ PHE KYI YI GE / DUG NAM MA LÜ PAR NI SEL MA

miệng hai lần niệm TARA và âm tự PHAT,
ngài tiêu trừ tất cả mọi ô nhiễm độc hại không gì sót lại.

ཕྱག་འཚལ་ལྷ་ཡི་ཚོགས་རྣམས་རྒྱལ་པོ། །ལྷ་དང་མིའམ་ཅི་ཡི་བསྟེན་མ།

CHAG TSHAL HLA YI TSHOG NAM GYAL PO / HLA DANG MI AM CHI YI TEN MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, hết thảy chư Thiên,
vua của các cõi Trời cùng các nghi thần khẩn-na-la đều nương tựa nơi ngài;

ཀུན་ནས་གོ་ཆ་དགའ་བའི་བརྩེད་ཀྱིས། །རྩོད་དང་རྨི་ལམ་ངན་པ་སེལ་མ།

KÜN NE GO CHA GA WE JI KYI / TSÖ DANG MI LAM NGEN PA SEL MA

y giáp ngài đẹp tuyệt vời, đem an lạc đến cho tất cả;
ngài tiêu trừ tất cả mọi tranh chấp và ác mộng.

ཕྱག་འཚལ་ཉི་མ་ཟླ་བ་རྒྱས་པའི། །ཆེན་གཉིས་པོ་ལ་འོད་རབ་གསལ་མ།

CHAG TSHAL NYI MA DA WA GYE PE / CHEN NYI PO LA Ö RAB SAL MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm,
đôi mắt ngài như đôi vầng nhật nguyệt, tỏa ánh sáng tuyệt trần;

ཧ་ར་གཉིས་བརྗོད་ཏུཏྟ་ར་ཡིས། །ཤིན་ཏུ་དྲག་པོའི་རིམས་ནད་སེལ་མ།

HA RA NYI JÖ TUTTA RA YI / SHIN TU DRAG PÖI RIM NE SEL MA

miệng hai lần niệm HARA và TUTTARA,
ngài tiêu trừ tất cả mọi dịch bệnh nghiệt ngã.

ཕྱག་འཚལ་དེ་ཉིད་གསུམ་ཀྲེམས་བགོད་པས། །ཞི་བའི་མཐུ་དང་ཡང་དག་ལྡན་མ།

CHAG TSHAL DE NYI SUM NAM KÖ PE / ZHI WE THU DANG YANG DAG DEN MA

Cung kính đảnh lễ đức Quan Âm, điểm ba chân tánh,
ngài được phú cho năng lực an tĩnh;

ཐོན་དང་རོ་ལངས་གནོད་སྦྱིན་ཚོགས་ཀྱམས། །འཇོམས་པ་ཏུ་རེ་རབ་མཆོག་ཉིད་མ།

DÖN DANG RO LANG NÖ JIN TSHOG NAM / JOM PA TU RE RAB CHOG NYI MA

ngài nhiếp phục chúng vong linh ác hại, quỷ ma và dạ xoa,
ôi TURE, tối thắng và vi diệu.

ཙ་བའི་སྔགས་ཀྱི་བསྟོད་པ་འདི་དང་། །ཕྱག་འཚལ་བ་ནི་ཉི་ཤུ་ཙ་གཅིག

TSA WE NGAG KYI TÖ PA DI DANG / CHAG TSHAL WA NI NYI SHU TSA CHIG

*Như thế hai mươi mốt bản kệ tán thán đức Quan Â*m *trong phần chánh văn kết thúc ở đây.*

HỒI HƯỚNG

འཕགས་སྒྲོལ་ཐུགས་རྗེས་བདག་འགྲོ་སྒྲིབ་གཉིས་སྦྱང་། །ཚོགས་གཉིས་རྫོགས་ཏེ་སྐྱེ་ཀུན་འཇིགས་བརྒྱད་བཅུས།

PHAG DRÖL THUG JE DAG DRO DRIB NYI JANG / TSHOG NYI DZOG TE KYE KÜN JIG GYE CHÜ

Kính lạy đức Quan Âm, nương vào tâm đại từ bi, xin ngài hãy tịnh hóa hai chướng ngại trong con và trong chúng sinh lang thang, và độ trì cho hai bồ phước-huệ được viên mãn. Trong tất cả mọi đời kiếp, nguyện xin cho những tai hại gây ra bởi tám hoặc mười sáu hiểm họa[21],[22]

མི་མཐུན་ཞི་སྟེ་བསྒྲུབ་བསོད་ཆོས་འབྱོར་རྒྱས། །འགྲོ་ཀུན་འཇིགས་སྒྲོལ་ཁྱོད་བཞིན་སངས་རྒྱས་ཤོག།

MIM THÜN ZHI TE DRUB SÖ CHÖ JOR GYE / DRO KÜN JIG DRÖL KHYÖ ZHIN SANG GYE SHOG

được xoa dịu, và xin cho công phu hành trì, cùng [hai] bồ công đức và gia tài tâm linh được tăng trưởng. Nguyện cho tất cả chúng sinh lang thang thoát khỏi mọi hiểm nguy và thành tựu giác ngộ không khác gì đức Quan Âm!

ཅེས་སྔགས་བཟླས་ན། འཕགས་མའི་ཐུགས་ཀར་ཏཱཾ་དཀར་སྔགས་ཕྲེལ་འཁོར། །འོད་འཕྲོས་དོན་བྱས་ཚེ་དཔལ་རྒྱས་པར་གྱུར།

PHAG ME THUG KAR TAM KAR NGAG TRENG KHOR / Ö TRÖ DÖN JE TSHE PAL GYE PAR GYUR

Trong khi tụng chú: **Ở giữa tâm điểm của đức Quan Âm tôn quý là chủng tự TAM màu trắng bao quanh bởi câu minh chú. Chủng tự TAM phóng tỏa ánh sáng giúp thành tựu hai mục đích, và vun bồi thêm cho sức sống lẫn vinh quang.**

ཨོཾ་ཏྲེ་ཏུ་ཏྟྲེ་ཏུ་རེ་མ་མ་ཨཱ་ཡུར་ཇ྄ཉཱ་ན་པུཎྱེ་པུ་ཥྟིམ་ཀུ་རུ་སྭཱ་ཧཱ། ཞེས་བཟླ།

Trì tụng minh chú (108 lần):

OM TARE TUTTARE TURE MAMA AYUR JNYANA PUNYE PUSHTIM KURU SVAHA

སྐྱབས་བདུན་མ་ནི། མ་སྐྱེ་བ་མེད་པའི་ཆོས་དབྱིངས་ན། །ཡུམ་རྗེ་བཙུན་ལྷ་མོ་སྒྲོལ་མ་བཞུགས།

MA KYE WA ME PE CHÖ YING NA / YUM JEB TSÜN HLA MO DRÖL MA ZHUG

Bảy Đoạn Kệ Khẩn Nguyện Đức Quan Âm[23]*:*

Trong Pháp Giới vô sinh,
Có Mẹ Hiền Quan Âm tôn quý vi diệu ngự trị

།དེ་སེམས་ཅན་ཀུན་ལ་བདེ་སྐྱེད་མ། །བདག་འཇིག་པ་ཀུན་ལས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ།

DE SEM CHEN KÜN LA DE TER MA / DAG JIG PA KÜN LE KYAB TU SÖL

Ngài ban hạnh phúc an lạc cho tất cả chúng sinh.
Xin ngài che chở độ trì cho tất cả chúng sinh thoát khỏi mọi hiểm họa.

རང་ཆོས་སྐུ་ཡིན་པར་མ་ཤེས་པར། །སེམས་ཉོན་མོངས་དབང་དུ་གྱུར་པ་ཡི།

RANG CHÖ KU YIN PAR MA SHE PAR / SEM NYÖN MONG WANG DU GYUR PA YI

Vì không hiểu rõ chính bản tâm là Pháp thân,
Ta bị bao phủ bởi bao phiền não

།མ་འཁོར་བར་འཁྱམས་པའི་སེམས་ཅན་ལ། །ཡུམ་ལྷ་མོ་ཁྱོད་ཀྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ།

MA KHOR WAR KHYAM PE SEM CHEN LA / YUM HLA MO KHYÖ KYI KYAB TU SÖL

Chúng sinh muôn loài – những bà mẹ của ta, đang lang thang khắp nẻo luân hồi.
Xin Mẹ Hiền Quan Âm Tôn quý hãy dẫn dắt họ.

ཆོས་སྙིང་ནས་རྒྱུད་ལ་མ་སྐྱེས་པར། །ཐ་ཉེ་ཚིག་གི་རྗེས་འབྲངས་ནས།

CHÖ NYING NE GYÜ LA MA KYE PAR / THA NYE TSHIG GI JE DRANG NE

Khi ý nghĩa của đạo pháp chưa nở hoa trọn vẹn trong tim,
Ta bị lôi cuốn theo lời lẽ tầm thường của thế gian.

ཀྲུབ་མཐའ་ངན་པས་བསླུས་པ་ལ། ཡུམ་ཡང་དག་གི་ལྷ་མོས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ།

DRUB THA NGEN PE HLÜ PA LA / YUM YANG DAG GI HLA MÖ KYAB TU SÖL

Có kẻ bị lừa dối, tin theo giáo điều.
Xin đức Quan Âm Toàn Bích hãy dẫn dắt họ.

ཇོག་པར་ཁ་བ་རང་གི་སེམས། །མཐོང་ནས་གོམས་པར་མི་བྱེད་པར།

TOG PAR KA WA RANG GI SEM / THONG NE GOM PAR MI JE PAR

Chứng ngộ được bản tâm là điều rất khó,
Có kẻ tuy chứng ngộ nhưng lại không thường xuyên an trú,

བྱ་བ་ངན་པས་གཡེང་བ་ལ། ཡུམ་དྲན་པའི་ལྷ་མོས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ།

JA WA NGEN PE YENG WA LA / YUM DREN PE HLA MÖ KYAB TU SÖL

Để cho tâm lao xao chạy theo những vọng động thế gian.
Xin đức Quan Âm Tỉnh Giác hãy dẫn dắt họ.

སེམས་རང་བྱུང་གཉིས་མེད་ཡེ་ཤེས་ལ། །གཉིས་སུ་འཛིན་པའི་བག་ཆགས་ཀྱིས།

SEM RANG JUNG NYI ME YE SHE LA / NYI SU DZIN PE BAG CHAG KYI

Trí huệ vô phân biệt chính là bản tâm tự khởi.
Nhiều kẻ vì thói quen bám chấp đối đãi,

ཇི་ལྟར་བྱས་ཀྱང་བཅིངས་པ་རྣམས། །ཐུགས་གཉིས་མེད་ཀྱི་ལྷ་མོས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ།

JI TAR JE KYANG CHING PA NAM / THUG NYI ME KYI HLA MÖ KYAB TU SÖL

Bị trói buộc chẳng thể nào khác.
Xin đức Quan Âm Bình Đẳng Trí hãy dẫn dắt họ.

ཡང་དག་གི་དོན་ལ་གནས་བྱས་ཀྱང་། །རྒྱུ་འབྲས་ཀྱི་རྟེན་འབྲེལ་ལ་མི་ཤེས་པས།

YANG DAG GI DÖN LA NE JE KYANG / GYUM DRE KYI TEN DREL MI SHE PE

Cho dù có kẻ an trú trong tịch tĩnh Không,
Nhưng không thấu triệt được pháp duyên sinh của nhân quả.

ཤེས་བྱའི་དོན་ལ་རྨོངས་པ་ལ། །ཡུམ་ཀུན་མཁྱེན་གྱི་ལྷ་མོས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ།

SHE JE DÖN LA MONG PA LA / YUM KÜN KHYEN GYI HLA MÖ KYAB TU SÖL

Họ bị mê mờ không hiểu được đâu là điểm tựa cho tri giác.
Xin đức Quan Âm Toàn Giác hãy dẫn dắt họ

ཇོ་བོ་བྱལ་ནམ་མཁའི་མཚན་ཉིད་ཅན། །ཐམས་ཅད་དེ་དང་དབྱེར་མེད་ཀྱིས།

TRÖ DREL NAM KHE TSHEN NYI CHEN / THAM CHE DE DANG YER ME KYI

Tự tánh của không gian là vô biên.
Tựu chung vạn pháp chẳng có gì khác hơn điều này.

།དེ་དུང་སྤྱོད་མེད་གང་ཟག་ལ། །ཡུམ་རྫོགས་སངས་རྒྱས་ཀྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ།

DA DUNG HLOB ME GANG ZAG LA / YUM DZOG SANG GYE KYI KYAB TU SÖL

Cho dù như thế, biết bao đệ tử vẫn không thấu hiểu.
Xin Mẹ Hiền Toàn Giác hãy dẫn dắt họ.

ཨོཾ་ཨཪྻ་ཏྲེ་ས་པ་རི་ཝཱ་ར་ཨརྒྷཾ། པདྨེ། པུཥྤེ། ཌྷཱུ་པེ། ཨཱ་ལོ་ཀེ། གནྡྷེ། ནཻ་ཝེ་དྱེ། ཤཔྟ་པྲ་ཏིཙྪ་སྭཱ་ཧཱ།

OM ARYA TARE SAPARIWARA ARGHAM/ PADAM/ PUSHPE/ DHUPE/ ALOKE/ GANDHE/ NAIWIDYE/ SHAPTA PRATICCHA SVAHA

ལྷ་དང་ལྷ་མིན་ཆོད་པན་གྱི་ས། །ཞབས་ཀྱི་པདྨོ་ལ་བཏུད་དེ།

HLA DANG HLA MIN CHÖ PEN GYI / ZHAB KYI PEMO LA TÜ DE

Đầu đạp đất, chư Thiên và A tu la cung kính đảnh lễ dưới gót chân sen của ngài.

།ཕོངས་པ་ཀུན་ལས་སྒྲོལ་མཛད་མ། །སྒྲོལ་མ་ཡུམ་ལ་ཕྱག་འཚལ་བསྟོད།

PHONG PA KÜN LE DRÖL DZE MA / DRÖL MA YUM LA CHAG TSHAL TÖ

Tất cả ngưỡng phục và tán dương Mẹ Hiền Quan Âm
đã thành tựu giải thoát, vượt khỏi mọi khốn cùng!

ཡིག་གེ་བརྒྱ་པ་ནི། ཨོཾ་ཨཱ་རྱ་ཏཱ་རེ་ས་མ་ཡ་མ་ནུ་པཱ་ལ་ཡ། ཨཱ་རྱ་ཏཱ་རེ་ཏྭེནོ་པཏིཥྛ། དྲཱིཌྷོ་མེ་བྷབ། སུཏོཥྱོ་མེ་བྷབ་སུཔོཥྱོ་མེ་བྷབ། ཨནུརཀྟོ་མེ་བྷབ་སརྦ་སིདྡྷིམྨེ་པྲཡཙྪ། སརྦ་ཀརྨསུ་ཙ་མེ་ཙིཏྟཾ་ཤྲེཡཿ ཀུ་རུ་ཧཱུྃ། ཧ་ཧ་ཧ་ཧ་ཧོཿ བྷ་ག་ཝ་ཏཱི། ཨཱ་རྱ་ཏཱ་རེ་མཱ་མེ་མུཉྩ། ཨཱ་རྱ་ཏཱ་རེ་བྷབ་མཧཱ་སམཡ་སཏྟྭ་ཨཿ ཞེས་ལན།

Quan Âm bách tự minh chú:

OM ARYA TARE SAMAYAMANUPALAYA / ARYA TARE TVENOPATISHTHA / DRIDHO ME BHAVA / SUTOSHYO ME BHAVA SUPOSHYO ME BHAVA / ANURAKTO ME BHAVA SARVA SIDDHIMME PRAYACCHA / SARVA KARMASU CA ME CITTAM SHREYAH KURU HUM / HA HA HA HA HOH / BHAGAVATI / ARYA TARE MA ME MUNCA / ARYA TARE BHAVA MAHA SAMAYA SATTVA AH[24] (*tụng ba lần)*

མ་འབྱོར་ཡོངས་སུ་མ་གྲུབ་དང་། །བདག་བློ་རྨོངས་པའི་དབང་གིས་ནི།

MA JOR YONG SU MA DRUB DANG / DAG LO MONG PE WANG GI NI

Đức Quan Âm đã tha thứ cho bất kỳ lỗi lầm nào mà con đã phạm do sơ xuất và thiếu hoàn thiện,

ཉོན་པ་གང་མཆིས་བཟོད་མཛོད་ལ། །དངོས་གྲུབ་དམ་པ་སྩོལ་བར་རིགས།

NONG PA GANG CHI ZÖ DZÖ LA / NGÖ DRUB DAM PA TSÖL WAR RIG

hoặc do vô minh che lấp;
nay đã đủ thuận duyên để con được gia trì những thành tựu vững bền.

ཨོཾ་འདིར་ནི་རྟེན་དང་ལྷན་ཅིག་ཏུ། །འཁོར་བ་སྲིད་དུ་བཞུགས་ནས་ཀྱང་།

OM DIR NI TEN DANG HLEN CHIG TU / KHOR WA SI DU ZHUG NE KYANG

OM. Cho dù đức Quan Âm đang ngự trị
cùng linh ảnh này nơi thế gian hữu sắc,

།ནད་མེད་ཚེ་དང་དབང་ཕྱུག་སོགས། །མཆོག་རྣམས་ལེགས་པར་སྩལ་དུ་གསོལ།

NE ME TSHE DANG WANG CHUG SOG / CHOG NAM LEG PAR TSAL DU SÖL

xin hãy ban cho sức khỏe, đời sống, năng lực, tài sản, và còn nhiều hơn thế nữa,
cùng với đạo quả vô thượng.(25)

ཨོཾ་ཁྱེད་ཀྱིས་སེམས་ཅན་དོན་ཀུན་མཛད། །ཇི་སུ་ཐོན་པེ་ངོ་འགྲུབ་གཙོལ།

OM KHYE KYI SEM CHEN DON KÜN DZE / JE SU THÜN PE NGÖ DRUB TSÖL

Om. Đức Quan Âm đã thành tựu bao phúc lạc cho chúng sinh,
xin hãy ban cho những thành tựu tùy sở duyên.

།སངས་རྒྱས་ཡུལ་དུ་གཤེགས་ནས་ཀྱང་། །ཕྱིར་ཡང་འཇོན་པར་མཛད་དུ་གསོལ།

SANG GYE YÜL DU SHEG NE KYANG / HLAR YANG JÖN PAR DZE DU SÖL

Cho dù ngài sẽ rời nơi đây để đến cõi giới của chư Phật,
xin hãy trở lại thị hiện lần nữa!

།བཛྲ་མུ། བདག་མདུན་ཡེ་ཤེས་པ་རང་བཞིན་གྱིས་དབྱིངས་སུ་གཤེགས། དམ་ཚིག་པ་རང་ལ་ཐིམ་མར་གྱུར།

VAJRA MU / DAG DÜN YE SHE PA RANG ZHIN GYI YING SU SHEG / DAM TSHIG PA RANG LA THIM PAR GYUR

Vajra mu! Bậc Trí Tuệ tôn trước mắt con tức khắc [tan hoà] vào không gian.
Vị Bổn tôn kết nguyện tự tan hoá (26)**.**

རྒྱལ་མཚན་རྩེ་མོ་དབང་རྒྱལ་ལྷར། །ལྷ་མིའི་མཆོད་པས་དངོས་གྲུབ་སྟེར།

GYAL TSHEN TSE MO WANG GYAL TAR / HLA MO CHÖ PE NGÖ DRUB TER

Hồi hướng:

Do bởi lòng sùng mộ của Trời và người,
ngài ban cho thành tựu chẳng khác nào ngọc như ý.

བླ་མ་ལྷ་ཡི་བཀྲ་ཤིས་མྱོག། །བདག་གིས་བསྟེན་བསྒྲུབ་མཆོད་པ་ཡིས།

LA MA HLA YI TRA SHI SHOG / DAG GI NYEN DRUB CHÖ PA YI

Nguyện ân phước của chư đạo sư và chư Bổn tôn luôn hiện hữu!
Nương vào công đức của công phu hành trì, sự thành tựu, và lòng quy ngưỡng của con,

།དགེ་བས་འགྲོ་སྨོན་ཁྱོད་འགྲུབ་མྱོག། །ཅེས་བསྟོ་བར་བྱའོ།

GE WE DRO NYUR KHYÖ DRUB SHOG

nguyện cho chúng sinh lang thang tức thời chứng ngộ Quan Âm!

རྗེ་བཙུན་བཅོམ་ལྡན་འདས་མ་ཐུགས་རྗེ་ཅན། །བདག་དང་མཐའ་ཡས་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་ཀྱི།

JEB TSÜN CHOM DEN DE MA THUG JE CHEN / DAG DANG THA YE SEM CHEN THAM CHE KYI

Đấng Mẹ Hiền Tối thắng, Siêu việt, Phú bẩm [với sự thiện lành], đấng Từ Bi đã tịnh hóa hai chướng ngại của con và toàn thể vô lượng chúng sinh,

།སྒྲིབ་གཉིས་བྱང་ཞིང་ཚོགས་གཉིས་མྱུར་རྫོགས་ཏེ། །རྫོགས་པའི་སངས་རྒྱས་ཐོབ་པར་མཛད་དུ་གསོལ།

DRIB NYI JANG ZHING TSHOG NYI NYUR DZOG TE / DZOG PE SANG GYE THOB PAR DZE DU SÖL

người đã làm viên mãn hai bồ công đức, nguyện thành tựu quả Phật toàn giác!

།དེ་མ་ཐོབ་ཀྱི་ཚེ་རབས་ཀུན་ཏུ་ཡང་། །ལྷ་དང་མི་ཡི་བདེ་བའི་མཆོག་ཐོབ་ནས།

DE MA THOB KYI TSHE RAB KÜN TU YANG / HLA DANG MI YI DE WE CHOG THOB NE

Cho đến ngày thành tựu rốt ráo, thì trong suốt tất cả các kiếp vị lai, sau khi đã đạt được hạnh phúc tối thượng nơi cõi Trời và người,

ཐམས་ཅད་མཁྱེན་པ་སྒྲུབ་པར་བྱེད་པ་ལ། །བར་ཆད་གདོན་བགེགས་རིམས་དང་ནད་ལ་སོགས།

THAM CHE KHYEN PA DRUB PAR JE PA LA / BAR CHE DÖN GEG RIM DANG NE LA SOG

nguyện thành tựu toàn tri; nguyện chướng ngại, quỷ ma và ác linh, dịch bệnh, tật ách,

དུས་མིན་འཆི་བར་གྱུར་པ་ནས་ཚོགས་དང་། །རྨི་ལམ་ངན་དང་མཚན་མ་ངན་པ་དང་།

DÜ MIN CHI WAR GYUR PA NA TSHOG DANG / MI LAM NGEN DANG TSHEN MA NGEN PA DANG

cùng những chướng duyên đưa đến cái chết phi thời, những cơn ác mộng, điềm xấu,

།འཇིགས་པ་བརྒྱད་སོགས་ཉེ་བར་འཚེ་བ་རྣམས། །མྱུར་དུ་ཞི་ཞིང་མེད་པར་མཛད་དུ་གསོལ།

JIG PA GYE SOG NYE WAR TSHE WA NAM / NYUR DU ZHI ZHING ME PAR DZE DU SÖL

tám hiểm họa và tai ương, thảy đều tức thời được an định và giải trừ.

འཇིག་རྟེན་འཇིག་རྟེན་ལས་ནི་འདས་པ་ཡི། །བཀྲ་ཤིས་བདེ་ལེགས་ཕུན་སུམ་ཚོགས་པ་རྣམས།

JIG TEN JIG TEN LE NI DE PA YI / TRA SHI DE LEG PHÜN SUM TSHOG PA NAM

Nguyện tất cả những [điều mong cầu] được vun bồi không sót
– sự thịnh vượng cùng sự may mắn cát tường của thế giới này

།འཕེལ་ཞིང་རྒྱས་པའི་དོན་རྣམས་མ་ལུས་པ། །འབད་མེད་ལྷུན་གྱིས་འགྲུབ་པར་མཛད་དུ་གསོལ།

PHEL ZHING GYE PE DÖN NAM MA LÜ PA / BE ME HLÜN GYI DRUB PAR DZE DU SÖL

và xa hơn thế nữa – nguyện tất cả được tức thời thành tựu không cần dụng công!

།སྒྲུབ་ལ་བརྩོན་ཞིང་དམ་ཆོས་འཕེལ་བ་དང་། །རྟག་ཏུ་ཁྱོད་སྒྲུབ་ཞལ་མཆོག་མཐོན་བ་དང་།

DRUB LA TSÖN ZHING DAM CHÖ PHEL WA DANG / TAG TU KHYÖ DRUB ZHAL CHOG THONG WA DANG

Nguyện con tinh tấn tu hành và nguyện Thánh Pháp luôn tăng trưởng!
Khi con chuyên tâm hành trì [pháp môn] của ngài,
ngưỡng xin ngài cho con được diện kiến tôn nhan siêu phàm,

སྟོང་ཉིད་དོན་རྟོག་བྱང་ཆེམས་རིན་པོ་ཆེ། །ཡར་དོའི་ཟླ་ལྟར་འཕེལ་ཞིང་རྒྱས་པར་མཛོད།

TONG NYI DÖN TOG JANG SEM RIN PO CHE / YAR NGÖI DA TAR PHEL ZHING GYE PAR DZÖ

ngưỡng xin chứng ngộ tánh Không tối thượng và nguyện cho Bồ đề tâm trân quý được trưởng dưỡng và tăng trưởng như vầng trăng dần tròn!

།རྒྱལ་བའི་དཀྱིལ་འཁོར་བཟང་ཞིང་དགའ་བ་དེར། །པདྨོ་དམ་པ་ཤིན་ཏུ་མཛེས་ལས་སྐྱེས།

GYAL WE KYIL KHOR ZANG ZHING GA WA DER / PEMO DAM PA SHIN TU DZE LE KYE

Khi con được đản sinh từ một đóa hoa sen cực kỳ siêu phàm, tuyệt mỹ,
ngay trong mạn đà la của đấng Chiến Thắng,

།སྣང་བ་མཐའ་ཡས་རྒྱལ་བས་མདོན་སུམ་དུ། །ལུང་བསྟན་པ་ཡང་དག་གིས་དེར་ཐོབ་ཤོག།

NANG WA THA YE GYAL WE NGÖN SUM DU / LUNG TEN PA YANG DAG GI DER THOB SHOG

nguyện xin đức A Di Đà Tối Thắng đích thân thọ ký,
và nguyện cho con đạt được chứng ngộ tuyệt hảo!

།བདག་གིས་ཚེ་རབས་ཀུན་ཏུ་བསྒྲུབས་པའི་ལྷ། །དུས་གསུམ་སངས་རྒྱས་ཀུན་གྱི་ཕྲིན་ལས་མ།

DAG GI TSHE RAB KÜN TU DRUB PE HLA / DÜ SUM SANG GYE KÜN GYI TRIN LE MA

Đấng Thánh Mẫu, người mà con đã thành tựu trong tất cả mọi đời kiếp
– vị Thánh nữ luôn hoạt hành tất cả các công hạnh của Chư Phật trong ba thời –

།སྔོ་ལྗང་ཞལ་གཅིག་ཕྱག་གཉིས་སྐུར་ཞི་མ། །ཡུམ་གྱུར་ཨུཏྤལ་ནམ་པེ་ཏྲ་ཤི་ཤོག།

NGO JANG ZHAL CHIG CHAG NYI NYUR ZHI MA / YUM GYUR UTPAL NAM PE TRA SHI SHOG

sắc màu xanh biếc, với một khuôn mặt và hai cánh tay, ngài chính là đức Thánh Nữ
[có diệu năng] tức thời làm cho an dịu!
Nguyện cho sự quang vinh của đấng Mẹ Hiền, trong tay nâng đóa sen xanh, luôn hiện hữu!

།རྒྱལ་ཡུམ་སྒྲོལ་མ་ཁྱེད་ཀྱི་ཏེ་འདྲ་དང་། །འཁོར་དང་སྐུ་ཚེའི་ཚེ་དང་ཞིང་ཁམས་དང་།

GYAL YUM DRÖL MA KHYE KU CHIN DRA DANG / KHOR DANG KU TSHEI TSHE DANG ZHING KHAM DANG

Đấng Nữ Vương Mẹ Hiền Quan Âm, nguyện cho con sẽ đồng với ngài,

།ཁྱེད་ཀྱི་མཚན་མཆོག་བཟང་པོ་ཏེ་འདྲ་བ། །དེ་འདྲ་ཁོ་ནར་བདག་སོགས་འགྱུར་བར་ཤོག།

KHYE KYI TSHEN CHOG ZANG PO CHIN DRA WA / DEN DRA KHO NAR DAG SOG GYUR WAR SHOG

từ thân tướng, tùy tùng, thọ mạng, cõi tịnh độ cho đến cả những tướng hảo tôn quý!

།ཁྱོད་ལ་བསྟོད་ཅིང་གསོལ་བ་བཏབ་པའི་མཐུས། །བདག་སོགས་གང་དུ་གནས་པའི་ས་ཕྱོགས་སུ།

KHYÖ LA TÖ CHING SÖL WA TAB PE THÜ / DAG SOG GANG DU NE PE SA CHOG SU

**Nương vào oai lực đến từ sự tán tụng và khấn nguyện, nguyện cho tật bệnh, tà ma,
sự nghèo nàn và xung đột đều được tịnh trừ,**

།ནད་གདོན་དབུལ་ཕོངས་འཐབ་རྩོད་ཞི་བ་དང་། །ཆོས་དང་བཀྲ་ཤིས་འཕེལ་བར་མཛད་དུ་གསོལ།

NE DÖN ÜL PHONG THAB TSÖ ZHI WA DANG / CHÖ DANG TRA SHI PHEL WAR DZE DU SÖL

**và nguyện cho giáo pháp cùng sự tốt lành của con và chúng sinh, dù ở bất kỳ quốc độ nào,
cũng đều được tăng trưởng!**

ཁུ་ཡི་སྐྱོན་སྤང་མཚན་དང་དེ་བྱེད་ལྡན། །གསུང་གི་སྐྱོན་སྤང་ཀ་ལ་པིང་ཀེ་དབྱངས།

KU YI KYÖN PANG TSHEN DANG PE JE DEN / SUNG GI KYÖN PANG KA LA PINGKE YANG

Sau khi đã dứt trừ các khiếm khuyết thuộc về thân, ngài được phú bẩm với các tướng hảo và vẻ đẹp chính và phụ.
Sau khi đã dứt trừ các khiếm khuyết thuộc về khẩu, ngài có được giọng hót du dương của con chim cúc-cu xứ Ấn.

ཐུགས་ཀྱི་སྐྱོན་སྤང་ཤེས་བྱ་མཐའ་དག་གཟིགས། །ཏྲཱ་ཤིས་དཔལ་འབར་མ་ཡི་ཏྲཱ་ཤིས་ཤོག

THUG KYI KYÖN PANG SHE JA THA DAG ZIG / TRA SHI PAL BAR MA YI TRA SHI SHOG

Sau khi đã dứt trừ được các sai lầm của tâm, ngài thấy biết được toàn bộ mọi điều không sót.
Nguyện cho sự quang minh của đức Thánh Nữ, rực sáng sự cát tường, [tức thời] hiện hữu!

ཨོཾ། འཇིགས་པ་བརྒྱད་སྐྱོབས་མ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ། །ཏྲཱ་ཤིས་དཔལ་འབར་མ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།

OM / JIG PA GYE KYOB MA LA CHAG TSHAL LO / TRA SHI PAL BAR MA LA CHAG TSHAL LO

Om. Cung kính đảnh lễ đấng Mẹ Hiền, người che chở [chúng sinh thoát khỏi] tám hiểm họa!
Cung kính đảnh lễ đấng Mẹ Hiền, người rực rỡ chói sáng sự cát tường!

།ངན་སོང་སྒོ་འགེགས་མ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ། །མཐོ་རིས་ལམ་འདྲེན་མ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།

NGEN SONG GO GEG MA LA CHAG TSHAL LO / THO RI LAM DREN MA LA CHAG TSHAL LO

Cung kính đảnh lễ đấng Mẹ Hiền, người đóng lại cánh cửa đọa sinh [vào các cõi thấp]!
Cung kính đảnh lễ đấng Mẹ Hiền, người dẫn dắt [chúng sinh] trên đường đến những cõi cao hơn!

།རྟག་ཏུ་ཁྱེད་ཀྱིས་སྟོངས་པར་མཛད། །དེ་དུང་ཐུགས་རྗེས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ། འདི་ནི་པཎ་ཆེན་ཇོ་བོ་རྗེའི་གསུངས་སོ།།

TAG TU KHYE KHYI TONG PAR DZE / DA DUNG THUG JE KYAB TU SÖL

Ngài luôn luôn dõi theo con.
Với lòng đại bi, xin hãy mãi mãi bảo vệ hộ trì cho con. *Đây chính là những lời của Học giả Atisha.*

ཀ་ཡེ། དུས་གསུམ་རྒྱལ་བའི་མ་མ་ཁོད། །སེམས་ཅན་ཀུན་ལ་བུ་ལྟར་བརྩེ་ཆེན་མ།

KA YE / DÜ SUM GYAL WE MA MA KHYÖ / SEM CHEN KÜN LA BU TAR TSE CHEN MA

Ôi! Hỡi Mẹ Hiền của Chư vị Toàn Thắng trong ba thời!
Đấng Mẹ Hiền với tình yêu vĩ đại dành cho toàn bộ chúng sinh, như tình thương dành cho con dại!

ཁྱོད་ཀྱི་བསྟེ་བས་བདག་འགྲོ་སྨིན་གཉིས་སྦྱང་། །ཚོགས་གཉིས་རྫོགས་ཏེ་སྐྱེ་ཀུན་འཇིགས་བཆུད་བཅོམ།

KHYÖ KYI TSE WE DAG DRO DRUB NYI JANG / TSHOG NYI DZOG TE KYE KUN JIG GYE CHÜ

Nương vào tâm tình trìu mến của ngài, hai chướng ngại của con và chúng sinh đang lang thang đều được tịnh hóa, và hai bồ công đức đều được viên mãn.

།མི་མཐུན་ཞི་སྒྲུབ་བསྐྱབ་ཆོ་འཇོར་རྒྱས། །བདག་འཛིན་ཕྱག་ཀྱི་སྒྲོག་ལས་ཀུན་སྒྲོལ་ཏེ།

MIM THÜN ZHI TE DRUB SÖ CHÖ JOR GYE / DAG DZIN CHAG KYI DROG LE KÜN DRÖL TE

Trong tất cả mọi đời kiếp, nguyện những tổn thương gây ra bởi tám hoặc mười sáu[27] hiểm họa đều được an định; công phu tu hành, phước đức, giáo pháp và các [căn lành] thiên phú đều được tăng trưởng. Hoàn toàn thoát khỏi gông cùm của sự chấp ngã,

།གཞན་ཕན་འགྲོ་དོན་ཁྱོད་དང་དབྱེར་མེད་ཤོག །དམ་ལྡན་སྤྲིན་མས་གསོལ་བཏབ་གང་སྒྲུབ་འགྱུབ།

ZHEN PHEN DRO DÖN KHYÖ DANG YER ME SHOG / DAM DEN HLOB ME SÖL TAB GANG MÖN DRUB

nguyện cho động lực vị tha làm lợi lạc chúng sinh của con sẽ bất khả phân với động lực vị tha của ngài! Xin hãy thành tựu mọi khẩn cầu của hàng đệ tử [đã kết nối với ngài qua] mật nguyện!

།མགར་མིང་དཀོན་མཆོག་རྒྱལ་མཚན་རང་ནས་བྲིས།

Những lời trên đã được viết bởi Konchog Gyaltsen, người mang tên "Gar".

དེ་ལྟར་སྒྲོལ་ཆོག་མཆྲལ་བསདུས་པ་འདི་ཉིད། རྟོགས་ལྡན་གྲུབ་བརྙེས་པ་བསྟན་རྒྱས་ཀྱི་གསུངས་བཞེད་ལྟར་འཕགས་མ་ཉིད་ཀྱིས་ལན་གསུམ་དུ་བདུད་རྩི་དང་ཤེལ་ཕྲེང་། ཨུཏྤལ་འདབ་བརྒྱ་སོགས་གང་བའི་རྣིས་ཉམས་དགེ་བའི་རྟགས་ཡིན་ཚོད་བྱུང་བས་གསུང་མ་བཅག་ཙམ། མགར་སྤྲུལ་སྐུ་ཕྲེང་བདུན་པ་ཕྲིན་ལས་ཡོངས་ཁྱབ་ཀྱིས་འཕྲལ་བྲིས་པ་དགེའོ།། མངྒལཾ། བཀྲ་ཤིས་ཤོག།

Thể theo ước nguyện của Tengye, một thành tựu giả, pháp hành trì mạn đà la Quan Âm này đã được viết xuống. Đã ba lần linh ảnh của đức Quan Âm tôn quý hiện ra, ban cho nước cam lộ, chuỗi tràng hạt pha lê và những bông hoa ưu bát la ngàn cánh. [...] Thiết nghĩ rằng đây đây là một dấu hiệu tốt lành, Trinle Yongkhyab [tức] Gartrül [Hoá thân] đời thứ bảy đã lập tức ghi xuống phương pháp hành trì này, giữ gìn gần như nguyên vẹn chân ngôn giác ngộ của đức Quan Âm. Nguyện đây là căn lành! Mangalam. Nguyện tất cả đều cát tường!

Ghi chú của bản dịch Anh ngữ:

Thừa lệnh của đại sư Könchog Gyaltsen, tức Gartrül Rinpoche, hóa thân đời thứ tám, bản chánh văn bằng Tạng ngữ đã được đệ tử Ari-ma duyệt lại và chuyển qua Anh ngữ. Nguyện xin đức Quan Âm, Mẹ Hiền của các Bậc Toàn Thắng, tha thứ cho những sơ sót sai lầm nếu có.

Ananda Saha và một số [đạo hữu] khác đã duyệt đọc và hiệu đính;

Ari Kiev giữ bản quyền. Có thể tự do sao chép và phát hành tài liệu này.

Bản Anh ngữ của "Hai Mươi Mốt Đoản Kệ Tán Thán Đức Quan Âm" do Lama Thubten Yeshe chuyển ngữ và được dịch lại với sự đồng ý của trung tâm FPMT. Tài liệu này có thể được tìm thấy trong tuyển tập "Đoản Pháp Hành Trì Lục Quan Âm" do Ủy ban Giáo dục của FPMT ấn hành.

Ghi chú của bản dịch Việt ngữ:

Tâm Bảo Đàn chuyển ngữ pháp hành trì mạn đà la Tara Quan Âm từ Anh ngữ sang Việt ngữ để cúng dường Bổn sư Garchen Triptül Rinpoche tôn quý, hóa thân đời thứ tám, hiện thân của lòng từ bi vô lượng của Quan Âm. Nguyện tất cả chúng sinh đều đón nhận được tình thương bao la tựa không gian vô biên đó. Hoàn tất ngày 17 tháng 9, 2004 dương lịch, tức năm Mộc Thân, Tạng lịch, tại Maryland, Hoa Kỳ. Bản tiếng Việt do trung tâm Drikung Mahayana Center ấn tống lần đầu tiên. Mọi sai sót là của người dịch. Mọi công đức xin hồi hướng pháp giới chúng sanh.

Bảy Đoản Kệ Tán Thán Đức Quan Âm của đức Jigten Sumgon được chuyển Việt ngữ dựa trên bản Anh ngữ của đại sư Khenchen Konchog Gyaltsen Rinpoche nên có ít nhiều sai biệt với bản Anh ngữ của Ari Kiev.

Toàn bộ nghi quỹ Việt ngữ được Tâm Bảo Đàn hiệu đính lần cuối vào tháng 10 năm 2016.

CHÚ THÍCH:

[1] Ở đây tác giả dùng từ 'ưu bát la' (*utpala*). Trong văn chương Ấn Độ và Tây Tạng, từ '*utpala*' trong Phạn ngữ thường được dịch thành 'bông sen biếc,' hoặc nếu dịch một cách chuẩn xác hơn thì sẽ là, 'bông loa kèn nước màu xanh biếc' (*nymphaeca caerulea*). Tại miền đông Tây Tạng thời hiện đại, từ vay mượn này xuất hiện thành '*upala*' trong ngôn ngữ thường nhật và chỉ một loài hoa dại mọc vào cuối mùa hè trên những thảo nguyên trong những khu rừng tại Hy mã lạp sơn. Chúng có những cánh hoa màu tím nhạt và nhụy màu vàng, tên thực vật học có thể là '*aster soulier*,' hoặc cũng có thể là '*aster batangesis*.'

[2] Theo lời hướng dẫn của Kyabje Garchen Triptül Rinpoche thì pháp ấn bảo hộ này hiện ra giống như một khối tinh cầu có hình dạng như trái trứng [bầu dục].

[3] Ví dụ, Tara Trắng (Bạch Quan Âm)

[4] Đoá sen trắng hoá hiện với ba đặc tính: bông sen nở rộ, búp sen và hạt giống của bông sen.

[5] Ví dụ, đức A Di Đà

[6] Phần viết về cúng dường ngoại tại được cung cấp bởi Jan-Ulrich Sobisch, Ph.D., thuộc trung tâm Drikung Thubten Sherub Ling, Center for Study and Translation of Buddhist Teachings and Practices, Hamburg, Đức quốc.

[7] Trong một số nghi thức hành trì khác, chữ TAM nằm hướng mặt ra phía ngoài, nhưng trong phương pháp quán tưởng này thì chữ TAM hướng qua phía trái.

[8] Hai âm tự OM và HA hướng mặt ra ngoài, với chữ OM nằm ở vị trí 3 giờ, và chữ HA ở vị trí 9 giờ ở trục quay của bánh xe nằm ngay luân xa tim của hành giả.

[9] Tên tuổi nằm ngược chiều kim đồng hồ, hướng mặt ra ngoài trên một vòng cung nằm giữa hai âm tự HA và OM. Các âm tự của câu minh chú trường thọ được sắp đặt ngược chiều kim đồng hồ trên một vòng cung nằm giữa hai âm tự OM và HA. Câu minh chú trường thọ là: *Ma Ma Ayur Jnana Punye Pustin Kuru Ha*, với âm tự cuối cùng nằm ở vị trí 9 giờ, đối diện với OM.

[10] Ta Re Tut Ta Re Sva

[11] Những nguyên âm đó là: *a i i u u r r l l e e o o am ah*. Những nguyên âm này nằm hướng ra trước mặt.

[12] Những phụ âm đó là: *ka ka ga gha nga/ ca cha ja jha na/ ta tha da dha na/ ta tha da dha na/ pa pha ba bha ma/ ya la ra wa/ sa sa sa ha ksa.* Những phụ âm này nằm hướng vào trong.

[13] Âm tự đầu tiên *Om* và âm tự cuối cùng *Svaha* được cắt bỏ: *Ye Dharma Hetu Prabhava Hetun Tesam Tathagato Hyawadata/ Tesam Cayo Nirodha Ewam Vadi Maha Sramanah.* Những âm tự này nằm hướng ra ngoài.

[14] Từ tiếng Tạng *'mchin.kha'* có thể dịch nghĩa đen là 'màu lá gan' và đang muốn nói đến một màu mang sắc đỏ tía đậm. Theo Garchen Rinpoche, trong nội dung này thì đây đang ám chỉ một màu tím tựa màu cây cúc tây.

[15] Những khối thiên thể có cùng trọng tâm bao quanh chư vị kết nguyện hộ trì là những khối tinh cầu hình trái trứng [bầu dục].

[16] Theo chú giải của Garchen Rinpoche, chuỗi tràng phải được cuộn tròn lại, và nằm gọn ở giữa hai bàn tay úp lại.

[17] Dựa theo khía cạnh này thì hình ảnh quán tưởng trước mặt khác với quán tưởng tự thân.

[18] Bảy biểu tượng đặc trưng của một vị đế vương gồm: bánh xe quý, ngọc quý, đại thần, ngựa quý, voi quý, hoàng hậu và nguyên soái.

[19] Những biểu tượng cát tường gồm: cá vàng, bình nước tịnh, hoa sen, vỏ sò xoáy ốc, nút thắt huy hoàng, phướn chiến thắng và bánh xe.

[20] Các câu tán tụng này do đức Phật Tỳ Lô Giá Na truyền dạy và được cố Lạt Ma Thubten Yeshe dịch qua Anh ngữ.

[21] Nếu dịch nguyên âm bản chính văn thì câu này đọc thành "tám hoặc mười hiểm hoạ" nhưng vì tác giả [đại sư Garchen] muốn giữ cấu trúc của câu thơ nên chữ "mười sáu" (nhị âm) (*bcu.drug*) đã được viết tắt thành độc âm và trở thành "mười" (*bcu*).

[22] Dựa theo Taranatha thì mười sáu hiểm họa là: kẻ thù, sư tử, voi, đám cháy, rắn độc, kẻ trộm, sự tù tội, sóng biển, loài ăn thịt, bệnh phong cùi, tai họa đến từ các tùy viên của những nhà lãnh đạo hùng mạn, sự nghèo khó, xa lìa thân quyến, sự trừng phạt, sét đánh và sự thất bại liên tục.

[23] Bài khẩn nguyện này là do đức Kyobpa Jigten Sumgon [Sơ Tổ của dòng truyền thừa Drikung Kagyu] biên soạn. *** Bản tiếng Việt do Tâm Bảo Đàn chuyển ngữ dựa trên bản tiếng Anh của đại sư Konchog Gyaltsen Rinpoche thay vì bản tiếng Anh của Ari Kiev.*

[24] Bài Bách Tự Minh Chú Quan Âm này được cung cấp bởi Khenpo Tashi Samphel, Ph.D., thuộc trung tâm Central Institute of Higher Tibetan Studies, Varanasi và Thư Viện Songtsen Library. Bài này đã được chỉnh sửa để có thể tụng đọc trong nội dung của pháp hành trì Tara.

[25] Theo Khenpo Sherab Ozer [KSO], lời thỉnh cầu Bổn tôn hãy lưu lại này có thể được đọc tụng khi có một sự thị hiện vật lý của Bổn tôn.

[26] Phần hóa tán này, nếu dựa trên hệ thống của hành mật điển thì cần phải được thực hành vào lúc kết thúc mỗi một thời khóa, hoặc nếu là trong một khóa nhập thất dài hạn thì phải thực hành vào thời khóa cuối cùng. Do đó không có gì là bất xứng nếu lời thỉnh cầu hãy lưu lại và phần hóa tán được đọc tụng tuần tự cái này sau cái kia trong cùng một thời khóa. [KSO]

[27] Xem chú thích 22.

།བྱང་ཆུབ་སེམས་མཆོག་རིན་པོ་ཆེ། །མ་སྐྱེས་པ་རྣམས་ སྐྱེ་གྱུར་ཅིག

CHANG CHUB SEM CHOG RINPOCHE / MA KYE PA NAM KYE GYUR CHIG /

Bồ-Đề-Tâm vương, tâm tối thượng, tâm vô cùng trân quý. Nơi tâm ấy chưa sinh, xin cho tâm ấy nảy sinh;

།སྐྱེས་པ་ཉམས་པ་མེད་པར་ཡང་། །གོང་ནས་གོང་དུ་འཕེལ་བར་ཤོག

KYE PA NYAM PA ME PAR YANG / GONG NE GONG DU PHEL WAR SHOG

Nơi tâm ấy đã sinh, xin cho tâm ấy đừng bao giờ thối chuyển, mà mỗi ngày mỗi vươn lên cao hơn.

NGUYỆN TRƯỜNG THỌ ĐỨC ĐẠT LAI LẠT MA TENZIN GYATSO THỨ XIV

གངས་རི་ར་བའི་བསྐོར་བའི་ཞིང་ཁམས་འདིར། ཕན་དང་བདེ་བ་མ་ལུས་འབྱུང་བའི་གནས། སྤྲུན་

GANG RI RA WE KOR WAI ZHING KHAM DIR/ PEN DANG DE WA MA LU JUNG WAI NE/

Nơi cõi miền bao bọc bởi núi cao tuyết phủ,

Ngài là suối nguồn của mọi phúc lợi và hỷ lạc,

རས་གཟིགས་དབང་བསྟན་འཛིན་རྒྱ་མཚོ་ཡི། ཞབས་པད་སྲིད་མཐའི་བར་དུ་བརྟན་འགྱུར་ཅིག

CHEN RE ZIG WA TEN DZIN GYA TSO YI/ ZHAB PE SI TAI BAR DU TEN GYUR CHIK/

Tenzin Gyatso, Ngài là một với đức Quán Thế Âm Bồ tát,

Nguyện cầu Ngài mãi mãi kiên trì cho đến lúc cõi luân hồi tuyệt dứt!

སྒྱབས་མགོན་གུན་བཟང་ཕྲིན་འས་ལྷུན་འགྲུབ་ཞབས་བརྟན་ནི།

NGUYỆN TRƯỜNG THỌ DRIKUNG H.H. KYABGON CHETSANG RINPOCHE

དཀོན་མཆོག་གསུམ་གྱི་ངོ་བོ་ཉིད། རྒྱལ་བསྟན་འཛིན་པ་སྤྲུལ་པའི་པད་དཀར་འཆང་།

KON CHOG SUM DU SHAKYA SENG GE YI/ TEN PA DZIN CHING PEL WAI DAG NYI CHE/

Hiện thân của tất cả các Đấng Tôn Quý – Ngài là bậc vĩ đại,
Người trì giữ và hoằng dương giáo pháp của dòng tộc Thích Ca [dũng mãnh tựa] sư tử.

དོན་ཀུན་བཟང་པོ་སྤྱན་གྱས་གཟིགས་མཛད་པ། འཕྲིན་ལས་ལྷུན་གྲུབ་བསྐལ་བརྒྱར་ཞབས་བརྟན་ཤོག

KUN ZANG CHO PA DRO TRIN LE CHOG/ LHUN DRUB JE TSUN LA MAI ZHAB TEN SOL/

Ngài thực hiện công hạnh toàn hảo để giải thoát hữu tình chúng sinh.
Nguyện cầu Ngài, Lạt-ma tôn quý với công hạnh giác ngộ tự hiển lộ - được khang ninh, thọ trường.

སྒྱབས་མགོན་ཆོས་ཀྱེ་སྣང་བའི་ཞབས་བརྟན།

NGUYỆN TRƯỜNG THỌ DRIKUNG H.H. KYABGON CHUNGSANG RINPOCHE

དཀོན་མཆོག་གསུམ་གྱི་བསྟན་པ་འཛིན་པ་ལ། ངག་གི་དབང་ཕྱུག་རྗེ་བཙུན་འཇམ་དཔལ་དབྱངས།

KON CHOK SUM GYI DAG NYI DRI GUNG PAI/ TEN PA DZIN LA DA DRAL TUG KYI TU DAM PAI

Bậc tôn quý trì giữ Ba viên Bảo ngọc của dòng truyền thừa Drikung;
Người bảo hộ các thực hành không mảy may sai trệch của giáo pháp thâm diệu,

ཐུབ་བསྟན་རིན་ཆེན་སྒྲོན་མེ་འདེགས་མཛད་པ། མཆོག་གི་སྣང་བ་བསྐལ་བརྒྱར་ཞབས་བརྟན་ཤོག

CHO KYI ZHI SIL NANG WA YI/ KYI GU WUG JIN CHOG GI ZHAB TEN SOL

Người đã giác ngộ chân lý siêu phàm, làm hiển lộ [tự tánh] an tịnh và quang minh.
Nguyện cầu Ngài – đấng tôn quý làm vơi nỗi thống khổ của vô lượng chúng sinh – được khang ninh, thọ trường.

 སྒྲུབས་མཚོན་ཀུན་བཟང་ཕྱིན་ལས་འགྲུབ་ཞབས་བརྟན་ནོ།

NGUYỆN TRƯỜNG THỌ KYABJE GARCHEN TRIPTRUL RINPOCHE

།འཕགས་པའི་ཡུལ་ན་ཨཱརྱ་དེ་ཝ་ཞེས། །མདོ་ཁམས་ཕྱོགས་སུ་མཁར་གྱི་རིགས་སུ་སྤྲུལ།

PHAK PE YUE NA A RYA DE WA ZHE/ DO KHAM CHOK SU GAR GYI RIK SU TRUL/

Người nổi danh nơi đất thánh là Thánh Thiên,

đã hóa thân thành Chodingpa từ bộ lạc Gar miền đông Tây Tạng,

།འཇིག་རྟེན་མགོན་པོའི་ཐུགས་སྲས་ཆོས་འཁྱིང་པ། །དཔལ་ལྡན་མཁར་ཆེན་སྐུ་ཚེ་བསྐལ་བརྒྱར་བཏན།

JIK TEN GON PO THUK SE CHO DING PA/ PAL DEN GAR CHEN KU TSE KAL GYAR TEN/

Đệ tử tâm truyền của đức Jigten Sumgon,

nguyện cầu Đạo sư Garchen quang vinh thọ muôn ngàn kiếp!

ཞུ།། ཉིག་དུས་རྒྱལ་བསྟན་ཉག་ཐའི་གནས་སྐབས་འདིར། །མཐུ་སྟོབས་རྡོ་རྗེ་ལྟ་བུའི་བརྩལ་ཞུགས་ཀྱིས།

NYIG DU GYAL TEN NYAK TRE NE KAB DIR/THU TOB DOR JE TA BU TUL ZHUK KYI/

Trong thời buổi nhiễu nhương khi giáo pháp của đấng chiến thắng phải đối đầu với nhiều chướng ngại, bằng hành động uy mãnh, sắc bén tựa kim cương

།རིས་མེད་བསྟན་པའི་ཁུར་ཆི་བདག་གིར་བཞེས། །བསྟན་པའི་ཉི་མ་མཁར་ཆེན་ཞབས་བརྟན་གསོལ།

RI ME TEN PE KHUR CHI DAG GIR ZHES/ TEN PE NYI MA GAR CHEN ZHAP TEN SOL/

Ngài dũng cảm gánh trên vai trọng trách của Chánh pháp.
Nguyện cầu Ngài, Mặt Trời Giáo Pháp, được khang ninh thọ trường.

Bài nguyện trường thọ trên đây do đức H.H. Kyabgon Konchog Tenzin Kunzang Trinle Lhundrub biên soạn.

ླྷ་མ་སྐུ་ཁམས་བཟང་བར་གསོལ་བ་འདེབས། །ཆོག་ཏུ་སྐུ་ཚེ་རིང་བར་གསོལ་བ་འདེབས།

LA-MA KU-KHAM ZANG-WAR SOL-WA-DEB/ CHOG-TU KU-TSHE RING-WAR SOL-WA-DEB/

Con nguyện cầu cho Đạo sư luôn an khang và có một thọ mạng vô cùng dài lâu;
nguyện cầu cho công hạnh của Thầy luôn trải rộng lan xa,

།འཕྲིན་ལས་དར་ཞིང་རྒྱས་པར་གསོལ་བ་འདེབས། །ླྷ་མ་དང་འབྲལ་བ་མེད་པར་ཇིན་གྱིས་སྩོལ་བས།

THRIN-LE DAR-ZHING GYE-PAR SOL-WA-DEB/ LA-MA-DANG DREL-WA ME-PAR JYIN-GYI-LOB/

Và nguyện cho con trở thành bất khả phân với Thầy.

།དཔལ་ལྡན་ླྷ་མའི་རྣམ་པར་ཐར་པ་ལ། །སྐད་ཅིག་ཙམ་ཡང་ལོག་ལྟ་མི་སྐྱེ་ཞིང་།

PAL-DEN LA-MAI NAM-PAR THAR-PA-LA/ KE-CHIG TSAM-YANG LOG-TA MI-KYE-ZHING/

Đối trước mọi công hạnh của Đạo sư Vinh quang,
nguyện cho sự hoài nghi chẳng bao giờ thoáng hiện trong tâm con;

།ཅི་མཛད་ལེགས་པར་མཐོང་བའི་མོས་གུས་ཀྱིས། །བླ་མའི་བྱིན་རླབས་སེམས་ལ་འཇུག་པར་ཤོག

CHI-DZE LEG-PAR THONG-WAI MO-GU-KYI/ LA-MAI JYIN-LAB SEM-LA JUG-PAG-SHOG/

Nguyện cho con thấy được tất cả mọi công hạnh của Thầy đều thanh tịnh, và với tín tâm sâu xa, con khấn cầu lực gia trì của Thầy thấm nhuần tâm con.

།སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་བདེ་དང་ལྡན་གྱུར་ཅིང། །དོན་འགྲོ་ཐམས་ཅད་རྟག་ཏུ་སྤྱོངས་པར་ཤོག

SEM-CHEN THAM-CHE DE-DANG DEN-GYUR-CHING/ NGEN-DRO THAM-CHE TAG-TU TONG-PAR-SHOG/

Nguyện cho mọi chúng sinh có được hạnh phúc và nguyện cho mọi cõi thấp đều rỗng sạch.

།བྱང་ཆུབ་སེམས་དཔའ་གང་དག་རས་བཞུགས་པ། །དེ་དག་ཀུན་གྱི་སྨོན་ལམ་འགྲུབ་གྱུར་ཅིག

JYANG-CHUB SEM-PAA GANG-DAG SU ZHUG-PA/ DE-DAG KUN-GYI MON-LAM DRUB-GYUR-CHIG/

Và như vậy, nguyện cho hạnh nguyện đạt đến [thập địa] trên con đường tu của toàn thể hải hội chư Bồ tát đều được viên thành.

BÀI NGUYỆN CHO DÒNG TRUYỀN THỪA DRIKUNG DO MIPHAM BIÊN SOẠN

ཤེས་བྱ་གུན་གཟིགས་གུན་མཁྱེན་ཆོས་ཀྱི་རྗེ། རྟེན་འབྲེལ་གནས་ལ་དབང་ཐོབ་འབྲི་གུང་པ།

SHE SA GUN SIG GUN CHEN CHOE JI / DEN DREL NE LA WANG TOB DRI KUNG BA/

Nguyện cho giáo huấn của đức Drikungpa Ratna-Shri,
vốn là bậc toàn tri, đấng Pháp vương, bậc thầy về pháp Duyên sinh,

རིན་ཆེན་དཔལ་ཀྱི་བསྟན་པ་སྲིད་མཐའི་བར། བཤད་སྒྲུབ་ཐོས་བསམ་སྒོམ་པས་འཛིན་ཇུར་ཇིག།

RIN CHEN BAL JI DEN BA SI TE BAR / SHE DRUB TOE SAM GOM BE ZIN JUR JIG/

Sẽ được xiển dương thông qua công hạnh tu học, hành trì, tư duy và thiền định,
cho đến ngày luân hồi tuyệt dứt.

Drikung Garchen Phuntsok Choling

garcholing.org